

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



TÀI LIỆU HỘI NGHỊ

**Giao ban chuyên môn lần 2, năm học 2020 - 2021
và Triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án
“Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng
ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông
Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng
chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021-2030”**

Tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ 2020 - 2021 và nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

- Triển khai, quán triệt Chủ đề năm 2021 “Năm xây dựng chính quyền đô thị và cải thiện môi trường đầu tư” và nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2021 Thành phố; về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp.

- Tổ chức chăm lo giáo viên - nhân viên trong Ngành có hoàn cảnh khó khăn nhân Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021: hỗ trợ 1.192 phần quà, 928.000.000 đồng và 406 vé xe (406.000.000 đồng) về quê ăn Tết .

- Kỳ họp thứ 24 Hội đồng nhân dân Thành phố Khóa IX đã thông qua 03/09 Nghị quyết về giáo dục thành phố:

- ✓ Kéo dài thời gian thực hiện hỗ trợ lương giáo viên mầm non mới ra trường
- ✓ Điều chỉnh mức lương hợp đồng giáo viên và nhân viên mầm non
- ✓ Chính sách khuyến khích giáo viên – học sinh thành phố đạt giải Nhất cấp Thành phố và các giải cấp quốc gia, khu vực, quốc tế.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông TP.Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2020-2030” và Kế hoạch Huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh đầu cấp năm học 2021-2022.

- Tổ chức các Hội thi Giáo viên dạy giỏi Mầm non, Tiểu học; Học sinh – Học viên giỏi Thành phố; Olympic 30/4; Olympic Tháng 4; Hội diễn Văn nghệ Ngành; Hội thi “Học sinh sinh viên Thành phố với pháp luật”; tham dự Kỳ thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia (đạt 01 giải Nhất, 01 giải Ba).

- Tiếp tục triển khai Chương trình GDPT 2018 theo tiến độ:

✓ Hoàn tất tổ chức lựa chọn SGK; Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định Phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 và điều chỉnh, bổ sung danh mục Sách giáo khoa lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021 - 2022 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Tổ chức dạy thực nghiệm SGK mới.

- ✓ Tiếp tục triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên theo tiến độ.
- ✓ Xây dựng Tài liệu Giáo dục địa phương lớp 2 và lớp 6.

- Tập huấn sử dụng phần mềm Thi Tốt nghiệp THPT 2021 cho các cơ sở giáo dục có cấp học trung học phổ thông trên địa bàn thành phố. Triển khai các văn bản hướng dẫn thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6, lớp 10. Công bố chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 THPT Công lập.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo các địa phương tăng cường phối hợp giám sát, kiểm tra, thanh tra hoạt động các cơ sở giáo dục trên địa bàn, kiên quyết ngưng hoạt động nếu không đảm bảo điều kiện an toàn cho người học, chưa được cấp phép hoạt động và tổ chức các hoạt động không đúng quy định.

- Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác dân vận chính quyền và quy chế dân chủ ở cơ sở; công tác bình đẳng giới năm 2021; triển khai hiệu quả Chương trình Sữa học đường.

- Phối hợp tháo gỡ vướng mắc về tuyển dụng nhân viên y tế và kế toán, chuẩn bị kỳ tuyển dụng viên chức và hướng dẫn thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

- Tiếp tục triển khai thí điểm Trung tâm điều hành giáo dục thông minh, chuẩn hóa dữ liệu các bậc học để tích hợp vào hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung. Dự thảo Kế hoạch chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

- Tham gia các công tác chuẩn bị bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp; Ngành Giáo dục Thành phố giới thiệu: đ/c Nguyễn Văn Hiếu - Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc Sở GD&ĐT - ứng cử HĐND Thành phố khóa X; đ/c Lê Hoài Nam - UV BTV Đảng ủy, Phó Giám đốc Sở GD&ĐT - ứng cử Quốc hội khóa XV.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt mạnh

- Các đơn vị, cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố đã triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 - 2021 nghiêm túc, đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, quan tâm công tác an toàn trường học; tổ chức các hoạt động chuyên môn, nhất là các cuộc thi đông người, một cách an toàn, đúng tiến độ.

- Tiến độ triển khai các hoạt động chuyên môn được đảm bảo; việc thực hiện chương trình học kỳ II ở các cấp lớp, công tác lựa chọn sách giáo khoa, công tác tham mưu, triển khai các văn bản chỉ đạo, điều hành từ Thành phố đến Sở, Phòng và từng cơ sở giáo dục kịp thời, linh hoạt, bám sát thực tiễn.

- Đã tham mưu thành công Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua nhiều Nghị quyết quan trọng cho Ngành, tạo động lực cho đội ngũ và cho sự phát triển bền vững của Ngành Giáo dục Thành phố; tiếp tục đeo bám, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành những Đề án, Chính sách, Chương trình có tính đột phá, giúp Giáo dục Thành phố tiếp tục giữ vững vai trò tiên phong trong đổi mới, phát triển bền vững, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao, chất lượng quốc tế cho công cuộc xây dựng, phát triển Thành phố và cả nước.

2. Hạn chế

- Tiến độ một số công tác chưa được như mong muốn. Vẫn chưa tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành 02 Đề án lớn của Ngành đã được Đại hội Đảng Thành phố lần thứ XI thông qua, Quyết định về Quy chế hoạt động của Sở GD&ĐT, về Mô hình Trường Tiên tiến, chính sách cho giáo viên mầm non giữ trẻ ngoài giờ. Công tác bồi dưỡng giáo viên, xây dựng bộ Tài liệu giáo dục địa phương, rà soát công tác quy hoạch trường lớp nhằm đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT 2018 còn gặp nhiều khó khăn. Phần nhiều khó khăn đến từ những yếu tố khách quan, do các văn bản quy phạm ban hành nhiều, còn một số bất cập. Tất cả đòi hỏi sự quyết tâm, tập trung cao độ, chủ động, tích cực, nỗ lực của toàn Ngành trong thời gian tới.

- Công tác phối hợp với các địa phương trong việc kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục ngoài công lập trên địa bàn còn nhiều bất cập. Vẫn còn những Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học, giáo dục kỹ năng, tư vấn du học,... hoạt động không phép, không đúng quy định nhưng chậm phát hiện, xử lý chưa kiên quyết. Công tác phối hợp kiểm tra, yêu cầu các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài hoạt động đúng theo Nghị định 86/2020/NĐ-CP vẫn còn khó khăn.

- Vẫn còn một số trường hợp đáng tiếc liên quan đến công tác an toàn trường học; một số cơ sở giáo dục chưa thực hiện tốt công tác công khai, dân chủ cơ sở, chưa phát huy hiệu quả các tổ chức chính trị - xã hội trong nhà trường, chưa tạo khối đoàn kết, thống nhất trong đội ngũ, chưa triển khai tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, dẫn đến các hiện tượng khiếu nại, tố cáo kéo dài, phức tạp.

3. Một số nội dung cần lưu ý

- ***Một số lưu ý chung đối với các đơn vị, cơ sở giáo dục:***

✓ Có kế hoạch, đảm bảo tiến độ thực hiện các hạng mục mua sắm, sửa chữa nhỏ, hoàn tất các thủ tục trong việc tổ chức lựa chọn nhà thầu bằng hình thức chỉ định thầu, đấu thầu qua mạng và chế độ báo cáo định kỳ theo quy định.

✓ Rà soát, cập nhật bổ sung, chuẩn bị kỳ báo cáo thống kê cuối năm học. Rà soát, báo cáo tình hình sử dụng dự toán kinh phí không thường xuyên năm 2021.

✓ Đảm bảo chế độ, quyền lợi về tiền lương, tiền công theo Quy chế chi tiêu nội bộ, trên nguyên tắc công bằng, minh bạch và công khai. Rà soát cập nhật, kê khai các khoản bảo hiểm xã hội và trích nộp các khoản đóng góp kịp thời, đảm bảo quyền lợi người lao động. Không khai báo chậm trễ làm phát sinh các khoản truy nộp BHXH, truy lãnh phụ cấp, ảnh hưởng dự toán kinh phí được giao trong năm.

✓ Chính sửa, bổ sung Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công theo các văn bản pháp lý hiện hành. Quản lý và theo dõi tài sản đúng quy định. Đề án tài sản quản lý, sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết phải thực hiện theo Công văn 3115/GDĐT-KHTC ngày 25/9/2020. Thanh lý hợp

đồng và ngừng ngay các hoạt động cho thuê, liên doanh, liên kết không phục vụ trực tiếp hoạt động dạy và học, chưa được phép của Ủy ban nhân dân thành phố, chưa theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

✓ Các đơn vị chưa đủ hồ sơ pháp lý về địa điểm hoạt động giáo dục cần khẩn trương liên hệ các cơ quan có thẩm quyền hoàn chỉnh theo quy định (cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất).

✓ Thủ trưởng các đơn vị, cơ sở giáo dục phải nghiên cứu kỹ các văn bản: Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017; Nghị định 68/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật trách nhiệm bồi thường của nhà nước; Nghị định 63/2019/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước.

✓ Thường xuyên theo dõi và xử lý kịp thời các thông tin, nội dung phổ biến từ các cơ quan quản lý; theo dõi, phổ biến và cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo để tổ chức thực hiện đúng quy định. Thực hiện nghiêm quy chế, tạo điều kiện cung cấp thông tin, phát ngôn báo chí; quan tâm nắm bắt dư luận xã hội.

✓ Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý, tổ chức thực hiện các phần mềm đã triển khai với hiệu quả ngày càng nâng cao; thực hiện báo cáo, thống kê theo qui định.

✓ Thực hiện hồ sơ thi đua cuối năm¹. Khởi trường tiếp nhận hồ sơ thi đua cần rà soát, kiểm tra thành phần, biểu mẫu, nội dung, tiêu chí... Theo dõi và thực hiện chấm điểm thi đua² và xét sáng kiến³ theo quy định, đúng tiến độ.

✓ Tiếp tục triển khai kê khai tài sản, thu nhập năm 2020 và những năm tiếp theo⁴; Triển khai Thông tư số 01, 02, 03 và 04/TT-BGDĐT về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các đơn vị sự nghiệp công lập⁵.

✓ Chấn chỉnh tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa cho học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục⁶.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện:

✓ Rà soát tình hình xây dựng trường học trên địa bàn; chủ động báo cáo, tham mưu công tác phổ cập giáo dục và xây dựng quy hoạch mạng lưới trường, lớp phục vụ giai đoạn tiếp theo.

¹ Theo Hướng dẫn số 3266/HD-GDĐT-VP ngày 06 tháng 10 năm 2020.

² Quyết định 215/QĐ-SGDĐT ngày 21 tháng 01 năm 2021 ban hành bộ tiêu chí chấm điểm thi đua từ NH 2020-2021

³ Theo Công văn 3696/GDĐT-VP ngày 09 tháng 10 năm 2019.

⁴ Theo Công văn 758/SGDĐT-TCCB ngày 19 tháng 3 năm 2021.

⁵ Theo Công văn 455/SGDĐT-TCCB ngày 22 tháng 02 năm 2021.

⁶ Theo Công văn 197/SGDĐT-CTTT ngày 22 tháng 01 năm 2021.

✓ Rà soát điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị các nhà trường làm cơ sở xây dựng kế hoạch sửa chữa, mua sắm trang thiết bị phục vụ CT GDPT 2018.

✓ Phối hợp hướng dẫn các trường thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ đúng quy định.

✓ Triển khai thực hiện Nghị định 04/2021/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục (thay thế Nghị định số 138/2013/NĐ-CP).

✓ Khẩn trương hoàn tất báo cáo y tế trường học giai đoạn 2017 - 2020 theo quy định. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc thực hiện đúng quy định sử dụng kinh phí bảo hiểm y tế trích lại để chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh và thực hiện công tác y tế trường học⁷.

- **Các cơ sở giáo dục Mầm non:**

✓ Tập trung thực hiện hiệu quả chương trình của Bộ GD&ĐT; tham khảo, vận dụng linh hoạt các phương pháp tiên tiến (Montessori, Reggio Emilia, Stem, Steam,...) phù hợp điều kiện thực tế của đơn vị.

✓ Thực hiện ghi hình để tương tác khi phụ huynh có điều kiện về thời gian, không tổ chức học online trong cùng 1 giờ mà chỉ học qua bài giảng tương tác.

✓ Phải quyết liệt yêu cầu các công ty phần mềm thực hiện việc tích hợp dữ liệu về Cơ sở dữ liệu dùng chung của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

✓ Cập nhật và hoàn chỉnh các biểu thống kê số liệu phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi theo nội dung đã tổ chức, rà soát, rút kinh nghiệm.

✓ Tiếp tục tăng cường công tác phối hợp chặt chẽ với địa phương trong công tác quản lý; thường xuyên kiểm tra các nhóm lớp độc lập, nhất là công tác bán trú, đồ dùng dụng cụ, tài liệu phục vụ chăm sóc giáo dục trẻ.

✓ Kết thúc năm học, tổng hợp danh sách trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN và gửi các đơn vị bạn (trẻ từ nơi khác đến học tại địa bàn).

- **Các cơ sở giáo dục Tiểu học:**

✓ Việc ghi lời phê nhận xét của giáo viên phải rõ ràng, tránh đánh giá chung chung và tổ chức cho học sinh sửa bài để khắc phục. Chú trọng các nội dung về phẩm chất, năng lực học sinh khi tham gia học tập và hoạt động giáo dục.

✓ Giáo viên lớp 1 cần linh hoạt sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo tình hình học sinh, chủ động thực hiện nội dung chương trình theo hướng mở.

✓ Quan tâm, giải quyết đúng thẩm quyền các khiếu nại, phản ánh về tình hình giáo viên xử phạt phản sư phạm, vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm.

⁷ Theo điều 34, Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.

- Các cơ sở giáo dục Trung học:

✓ Rà soát, bổ sung hoàn chỉnh các Kế hoạch phù hợp cho Học kỳ 2 và Điều lệ nhà trường; tiếp tục tổ chức thực hiện chương trình chủ động, đảm bảo thời lượng dạy học và chuẩn kiến thức, kỹ năng; tiếp tục đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá.

✓ Hiệu trưởng rà soát Quy chế kiểm tra - đánh giá, kiểm tra học kỳ, kiểm tra lại; xây dựng các đề kiểm tra theo ma trận phù hợp; thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung hướng dẫn chuyên môn trên tinh thần tự chủ, tự chịu trách nhiệm, phát huy tính chủ động sáng tạo trong đổi mới dạy học và kiểm tra đánh giá.

✓ Tăng cường dạy học phân hoá phù hợp đối tượng, tổ chức phụ đạo, bồi dưỡng học sinh cuối cấp tham gia kỳ thi nghiêm túc, an toàn và đạt kết quả tốt.

✓ Có giải pháp cụ thể trong thực hiện các chương trình nhà trường nhằm nâng cao tỷ lệ học sinh có chứng chỉ ngoại ngữ, Tin học theo chuẩn quốc tế;

✓ Tổ chức và nâng cao chất lượng thực hành thí nghiệm, công tác thư viện, tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học ngoài lớp học.

✓ Các Tổ chuyên môn tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo định hướng nghiên cứu bài học, thực hiện công tác xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn (nhất là với khối lớp 6 đối với trường Trung học có cấp THCS) để chuẩn bị triển khai Kế hoạch giáo dục theo CT GDPT 2018.

✓ Quan tâm công tác Giáo dục hòa nhập (kiểm tra, đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân) và chính sách cho học sinh dân tộc. Phải cập nhật và bổ sung đầy đủ cơ sở dữ liệu dung chung liên quan học sinh dân tộc, học sinh hòa nhập.

✓ Các trường THPT rà soát kỹ hồ sơ thí sinh thi tốt nghiệp; nhập hồ sơ đăng ký dự thi cho các đối tượng dự thi (thí sinh tự do chưa hoặc đã tốt nghiệp) đúng chức năng của đơn vị tiếp nhận và chính xác; điều chỉnh nguyện vọng cẩn thận, cùng thí sinh rà soát lại chính xác trước khi xác nhận trên phần mềm.

- Các trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên:

✓ Hoàn thành chương trình học kỳ II⁸ (không cắt xén nội dung). Lập kế hoạch ôn tập thi tốt nghiệp cho học viên lớp 12, phụ đạo học viên yếu, kém; khắc phục việc không sử dụng đồ dùng dạy học và tổ chức thực hành thí nghiệm.

✓ Rà soát công tác quản lý và kiểm tra hồ sơ học vụ. Rà soát việc đồng bộ danh sách học viên lên trang quanly.hcm.edu.vn hoặc chuyentruong.hcm.edu.vn.

✓ Đảm bảo hoàn thành theo tiến độ công tác tập huấn CT GDPT 2018.

⁸ Theo Công văn số 3566/BGDĐT-GDTH ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học và kiểm tra đánh giá học viên theo học chương trình GDTH cấp THCS và THPT.

✓ Rà soát việc xếp Thời khóa biểu các môn tiếng Việt và tiếng Anh (các loại hình) đúng quy định, các môn học cần sắp xếp khoa học, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học (mỗi tiết 35 phút). Không đưa vào Thời khóa biểu chính khóa tiết kỹ năng sống tự chọn phối hợp với các trung tâm (hoạt động CLB sau giờ chính khóa).

III. CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

1. Công tác chính trị, tư tưởng

- Tiếp tục tuyên truyền Chủ đề năm 2021 “Năm xây dựng chính quyền đô thị và cải thiện môi trường đầu tư” của thành phố; về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; triển khai Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Đại hội Đảng các cấp.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, phát huy sức mạnh hệ thống chính trị cơ sở trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết nội bộ, kịp thời nắm bắt tình hình diễn biến tư tưởng trong cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, nhằm ngăn chặn, xử lý nghiêm các sai phạm (nếu có); ngăn chặn các thông tin phá hoại, sai sự thật, tất cả vì nhà trường ổn định và phát triển.

2. Công tác chuyên môn

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các Đề án, chương trình đột phá của Thành phố: Chương trình Dạy Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp; Hoạt động dạy - học Tiếng Anh và Tin học theo các chuẩn quốc tế; Mô hình giáo dục thông minh, thư viện thông minh, trường học không tiền mặt,...

- Chuẩn bị đầy đủ, tốt nhất cho việc triển khai CT GDPT 2018, nhất là về cơ sở vật chất và đội ngũ; hoàn tất việc lựa chọn và công bố SGK năm học 2021 - 2022.

- Đảm bảo tiến độ kết thúc chương trình, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học:

✓ Đẩy mạnh ứng dụng CNTT&TT trong dạy học và quản lý; thực hiện các phần mềm đã triển khai với hiệu quả ngày càng nâng cao; thực hiện các báo cáo, thống kê, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung của Ngành đúng quy định.

✓ Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra - đánh giá theo hướng phát huy năng lực học sinh, kỹ năng ứng dụng lý thuyết vào thực tế đời sống.

✓ Đảm bảo tiến độ và chất lượng hoàn thành chương trình giáo dục; sáng tạo, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Tổ chức tốt, nghiêm túc, đúng quy định kỳ kiểm tra định cuối Học kì II, không gây áp lực cho học sinh.

✓ Triển khai hiệu quả Đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp thành phố” và Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2020-2030”.

✓ Đảm bảo chất lượng, tiến độ thực hiện các báo cáo tổng kết, hồ sơ sáng kiến, thi đua cuối năm học.

- Triển khai thực hiện tốt công tác tuyển sinh vào các lớp đầu cấp và Kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2021:

✓ Phòng Giáo dục và Đào tạo tích cực tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện ban hành Kế hoạch tuyển sinh bám sát Kế hoạch của Thành phố và các chỉ đạo của Ngành. Tổ chức tuyển sinh vào các lớp đầu cấp nghiêm túc, đúng quy định.

✓ Tổ chức tư vấn, hướng dẫn học sinh đăng ký nguyện vọng phù hợp năng lực, tình hình cụ thể từng em, phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên chủ nhiệm.

✓ Tích cực chuẩn bị các kỳ thi Tuyển sinh và Tốt nghiệp THPT; tham dự đầy đủ và nghiêm túc các đợt tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thi; triển khai Quy chế thi và các quy định liên quan đến các kỳ thi một cách chủ động, đầy đủ, nghiêm cho đội ngũ cán bộ - giáo viên toàn trường và học sinh các lớp cuối cấp.

- Tích cực triển khai Chương trình GDPT 2018 và Luật Giáo dục 2019:

✓ Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện công tác triển khai CT GDPT 2018 theo tiến độ; đảm bảo cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị dạy học và đội ngũ (cả về số lượng và chất lượng) theo các quy định mới.

✓ Các cơ sở giáo dục chủ động đảm bảo các điều kiện thực hiện CT GDPT 2018 (về CSVC, trang thiết bị, đội ngũ,...) và có kế hoạch, giải pháp cụ thể để khắc phục các hạn chế, tồn tại.

✓ Triển khai tốt Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ CBQL-GV.

✓ Khuyến khích và có kế hoạch bồi dưỡng, giúp giáo viên đạt chuẩn theo Luật Giáo dục 2019, đạt chuẩn Ngoại ngữ - Tin học, định hướng các chuẩn quốc tế.

3. Công tác quản lý:

- CBQL phải gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ; thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ, có giải pháp nâng cao chất lượng dạy học và xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, tích cực; khuyến khích các cá nhân và tập thể tích cực đổi mới sáng tạo, khắc phục khó khăn để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục đảm bảo các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh truyền nhiễm khác (dịch tay chân miệng, viêm đường hô hấp,...). Rà soát các điều kiện, phương án nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh; đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm; phối hợp tốt với chính quyền và công an địa phương giữ gìn an ninh trật tự xung quanh trường.

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, thường trực trong công tác phối hợp với chính quyền, các ban ngành, đoàn thể tại địa phương tăng cường giám sát, thường xuyên kiểm tra, thanh tra hoạt động các cơ sở giáo dục trên địa bàn, kiên quyết ngưng hoạt động nếu không có giấy phép, không đảm bảo điều kiện, không an toàn, sai nội dung xin phép.

- Các cơ sở giáo dục xây dựng lại đề án vị trí việc làm phù hợp tình hình thực tế, đảm bảo phân công đúng chuyên môn vị trí công tác và số giờ giảng dạy phù hợp. Công tác quy hoạch, bổ nhiệm nhân sự tổ trưởng, tổ phó theo đúng quy trình. Rà soát việc ký hợp đồng làm việc và hợp đồng lao động đúng với từng loại đối tượng theo quy định tại mỗi thời kỳ. Rà soát chế độ chính sách cho những trường hợp chưa thực hiện nâng lương đúng niên hạn và phụ cấp thâm niên nhà giáo trẻ hạn. Cập nhật các quyết định lương và chuyển đổi chức danh nghề nghiệp vào phần mềm nâng lương của Sở Nội vụ.

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy Hội đồng trường các cơ sở giáo dục; tiếp tục tham mưu bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với công chức, viên chức quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập đúng quy trình, kịp thời.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường với cha mẹ học sinh, thống nhất kế hoạch, chương trình giáo dục học sinh; thực hiện nghiêm các quy định về thu – chi một cách công khai, minh bạch và đồng thuận.

- Thủ trưởng các đơn vị cần rà soát, đảm bảo thực hiện đúng các quy định về tài chính, đấu thầu, quản lý, sử dụng tài sản công./.

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: /KH-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2021

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021 - 2030”

Căn cứ Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021 – 2030”;

Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021 - 2030” (sau đây gọi chung là Đề án).

- Đầu tư, đảm bảo điều kiện nâng cao chất lượng dạy và học Tin học trong trường phổ thông theo định hướng chuẩn quốc tế; góp phần hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực chung và các năng lực đặc thù của học sinh, giúp các em trở thành những công dân toàn cầu, sẵn sàng gia nhập vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, khai thác tốt kho tàng tri thức khổng lồ, cập nhật không ngừng của nhân loại.

2. Yêu cầu

- Thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn Thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, đưa vào các kế hoạch trung hạn, kế hoạch hằng năm và bổ sung, kết hợp với các chương trình, đề án, dự án đã có một cách kịp thời, đồng bộ, nhằm đạt mục tiêu đề ra của Đề án.

- Đảm bảo đầu tư của Nhà nước phù hợp với điều kiện địa phương, đơn vị; huy động nguồn lực xã hội hoá đầu tư và tham gia thực hiện Kế hoạch này; huy động nguồn lực đội ngũ công chức, viên chức Ngành Giáo dục Thành phố tổ chức thực hiện, quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đáp ứng yêu cầu, mục tiêu của Đề án.

- Thường xuyên và định kỳ kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo những khó khăn, đề xuất các giải pháp tháo gỡ để Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp và tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo, tháo gỡ các vướng mắc, đảm bảo tiến độ và hiệu quả thực hiện Đề án.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2022

- Đối với các trường Tiên tiến - hội nhập: 90% học sinh được học và 40% đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.

- Đối với các trường phổ thông khác: đáp ứng 40% nhu cầu học sinh và 20% học sinh đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.

- Về đội ngũ giáo viên: 80% giáo viên dạy Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy Chương trình Tin học quốc tế theo cấp học.

- Về cơ sở vật chất: Rà soát, tiến hành trang bị, đảm bảo 100% các trường phổ thông có phòng máy vi tính và 50% đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, cấu hình máy đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo chương trình chuẩn quốc tế.

2. Giai đoạn từ năm 2023 đến năm 2025

- Đối với các trường Tiên tiến - hội nhập: 100% học sinh được học và 50% đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.

- Đối với các trường phổ thông khác: đáp ứng 50% nhu cầu học sinh và 30% học sinh đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.

- Về đội ngũ giáo viên: 100% giáo viên dạy Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy Chương trình Tin học quốc tế theo cấp học.

- Về cơ sở vật chất: Tiếp tục đầu tư nâng cấp, đảm bảo 100% các trường phổ thông có phòng máy vi tính và 80% đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, cấu hình máy đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo chương trình chuẩn quốc tế.

3. Giai đoạn từ năm 2025 đến năm 2030

- Đối với các trường Tiên tiến - hội nhập: 100% học sinh được học và 80% đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.

- Đối với các trường phổ thông khác: đáp ứng 80% nhu cầu học sinh và 50% học sinh đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.

- Về đội ngũ giáo viên: 100% giáo viên dạy Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy Chương trình Tin học quốc tế theo cấp học.

- Về cơ sở vật chất: tiếp tục đầu tư nâng cấp, đảm bảo 100% nhà trường có đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, cấu hình máy vi tính đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo chương trình chuẩn quốc tế.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về vai trò của kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho xã hội, đội ngũ quản lý giáo dục, nhà giáo, phụ huynh và học sinh

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong cán bộ, giáo viên, học sinh, toàn xã hội, nhất là các bậc phụ huynh về vai trò của kỹ năng sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin của nguồn nhân lực trong cách mạng công nghiệp lần thứ tư, trong quá trình hội nhập; sự cần thiết và những lợi ích thiết thực trong việc nâng cao kỹ năng ứng dụng Tin học khi học sinh được học một cách hệ thống và đạt các Chứng chỉ Tin học quốc tế. Từ đó, tạo sự đồng thuận trong toàn xã hội, là cơ sở để triển khai xã hội hóa, tạo nguồn lực cho việc thực hiện Đề án.
- Tổ chức các Hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết Đề án; các Hội thảo, tọa đàm, sinh hoạt chuyên môn về những nhiệm vụ, nội dung của Đề án.

2. Tiếp tục đầu tư có hiệu quả cơ sở hạ tầng và hệ thống quản lý

- Từng bước hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố theo Kiến trúc tổng thể về ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông của Ngành, đồng bộ và đảm bảo tính kết nối, nhất là về cơ sở dữ liệu đối với hệ thống của Thành phố.
- Rà soát tổng thể, nâng cấp đồng bộ hệ thống đường truyền internet cáp quang tốc độ cao, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành của Ngành và đảm bảo điều kiện dạy - học Tin học trong nhà trường; tăng cường đầu tư, đảm bảo 100% các đơn vị, cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố có đủ về số lượng phòng máy, máy vi tính; cấu hình đủ mạnh đáp ứng yêu cầu dạy - học Tin học theo chuẩn quốc tế; xây dựng chuẩn về phòng máy, máy vi tính đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo chuẩn quốc tế;
- Đầu tư hệ thống thiết bị, các phần mềm dùng cho việc dạy và học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo; xây dựng hệ thống đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, họp trực tuyến; hoàn thiện hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tập trung; xây dựng hệ thống quản lý thi, kiểm tra, quản lý văn bằng chứng chỉ tập trung.
- Tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp, giới thiệu các giải pháp công nghệ thông tin và truyền thông tiên tiến áp dụng, triển khai trong lĩnh vực giáo dục.

3. Phát triển đội ngũ giáo viên Tin học, có những chính sách thu hút, hỗ trợ, đào tạo, bồi dưỡng để đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo các chuẩn quốc tế

- Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên Tin học trường phổ thông đáp ứng yêu cầu Đề án. Đưa vào chương trình bồi dưỡng thường xuyên và đẩy mạnh hợp tác tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên Tin học đủ năng lực dạy theo các chuẩn quốc tế.

- Tuyển dụng giáo viên Tin học cho trường phổ thông; nhất là ở cấp Tiểu học, sẵn sàng triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đúng tiến độ.

- Rà soát, xây dựng chế độ, chính sách nhằm thu hút giáo viên Tin học giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu dạy học Tin học trong trường phổ thông theo chuẩn quốc tế.

- Thường xuyên mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tạo điều kiện dự thi, cấp chứng chỉ về kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Khuyến khích tổ chức bồi dưỡng kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông theo chuẩn Quốc tế tại các đơn vị đủ điều kiện.

4. Đẩy mạnh đưa các chương trình dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế vào trường phổ thông; định hướng, khuyến khích học sinh học và thi đạt các chứng chỉ Tin học quốc tế

- Mở rộng triển khai các Chương trình Tin học theo chuẩn quốc tế, khuyến khích các trường phổ thông thực hiện theo hình thức dạy học tăng cường, trong chương trình dạy nghề, ngoại khóa, dạy buổi 2 trên cơ sở nhu cầu của học sinh và sự tự nguyện, đồng thuận của phụ huynh. Khuyến khích mô hình câu lạc bộ Tin học trong trường phổ thông theo mô hình câu lạc bộ học thuật, gắn với định hướng nghề nghiệp của học sinh.

- Xây dựng Kế hoạch, hướng dẫn cụ thể các nhà trường giảng dạy, tạo điều kiện, khuyến khích học sinh đạt các chứng chỉ Certiport¹, ICDL². Tiếp tục nghiên cứu, mở rộng các chuẩn quốc tế khác khi đã có đầy đủ pháp lý.

- Nghiên cứu, đưa Chương trình Tin học theo chuẩn quốc tế tích hợp trong giảng dạy Tin học. Khuyến khích việc tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả dạy - học Tin học ở Tiểu học, Trung học cơ sở và chương trình Tin học nhà trường, học nghề Tin học đối với cấp Trung học phổ thông, theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bằng các chứng chỉ quốc tế.

¹ Certiport là tổ chức quốc tế hàng đầu trong lĩnh vực đánh giá và chứng nhận kỹ năng tin học, là đơn vị sáng lập và phân phối toàn cầu các chương trình đánh giá kỹ năng công nghệ thông tin (CNTT) của các tập đoàn công nghệ đa quốc gia như: Microsoft, Adobe, Autodesk, Apple,... chịu trách nhiệm quản lý và triển khai những chương trình đánh giá và cấp chứng chỉ được công nhận trên toàn cầu như: MOS, IC3, IC3 Spark, ACA, ACU, MTA... Có trụ sở tại American Fork, Utah, Hoa Kỳ, ngày nay Certiport có mạng lưới gồm 12,000 trung tâm, tổ chức thi trên 142 quốc gia, các bài thi của Certiport được dịch sang hơn 20 ngôn ngữ. Công ty IIG Việt Nam chính thức trở thành đại diện quốc gia của tổ chức Certiport kể từ tháng 3 năm 2010.

² ICDL là từ viết tắt của "International Computer Driving Licence" – Bộ chứng chỉ kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (CNTT) quốc tế – tên gọi trên phạm vi quốc tế của bộ chứng chỉ chuẩn châu Âu ECDL (European Computer Driving Licence), sau khi ECDL được phổ biến và công nhận rộng rãi ở các nước châu Âu. ICDL là chứng chỉ tin học phổ cập nhất thế giới, được công nhận và đã sử dụng tại: 170 quốc gia, 41 ngôn ngữ, 24.000 trung tâm khảo thí (ATC), và trên 15 triệu thí sinh tham dự. ICDL Việt Nam là một thành viên trực thuộc Tổ chức ECDL có chức năng kiểm định, quản lý và tổ chức các Trung tâm khảo thí ICDL tại Việt Nam.

- Phối hợp với các đơn vị được ủy quyền tổ chức thi nhằm khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh phổ thông Thành phố tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế. Xây dựng chế độ khuyến khích trong tuyển sinh cho các em đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cổng thư viện số (giáo trình, bài giảng, học liệu số) liên thông, chia sẻ học liệu với các cơ sở giáo dục nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu, bồi dưỡng và nâng cao chất lượng giáo dục nói chung và việc dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế nói riêng.

- Triển khai hệ thống học tập trực tuyến; lựa chọn, sử dụng các bài giảng trực tuyến của phù hợp với điều kiện thành phố. Tích cực triển khai hiệu quả các mô hình học và kiểm tra qua mạng.

5. Tăng cường công tác quản lý dạy và học Tin học

- Tăng cường quản lý, giám sát và đánh giá hoạt động dạy, học Tin học trong nhà trường phổ thông. Hằng năm, trong các đợt sinh hoạt chuyên môn, tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm để điều chỉnh nội dung và phương pháp tổ chức dạy học đáp ứng mục tiêu của Đề án.

- Xây dựng Chuẩn kiến thức, kỹ năng Tin học của giáo viên và học sinh phổ thông Thành phố phù hợp với yêu cầu của thực tiễn.

- Xây dựng các hướng dẫn, quy định nhằm đảm bảo công tác quản lý chuyên môn đối với việc thực hiện các chương trình Tin học quốc tế, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng nhà trường.

- Tăng cường phối hợp nhằm quản lý việc kiểm tra - đánh giá kết quả dạy học, tổ chức ôn luyện và tổ chức thi, đảm bảo cho học sinh phổ thông có kiến thức, kỹ năng đáp ứng các tiêu chuẩn của Chứng chỉ quốc tế.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong dạy học Tin học

- Hướng dẫn, tạo cơ chế khuyến khích các trường phổ thông đẩy mạnh công tác xã hội hóa nhằm triển khai các Chương trình Tin học theo chuẩn quốc tế một cách căn bản và có hệ thống từ Tiểu học đến Trung học cơ sở và Trung học phổ thông.

- Vận động sự đồng hành của các doanh nghiệp để nâng cao chất lượng giáo viên Tin học và hỗ trợ, tạo điều kiện cho học sinh tham gia học và thi đạt các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

- Từng bước nâng cấp hệ thống phòng máy, máy vi tính của các nhà trường, đáp ứng yêu cầu dạy học theo chương trình chuẩn quốc tế.

- Vận động cha mẹ học sinh tạo điều kiện cho các em tham gia thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức và các quận, huyện

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện xây dựng kế hoạch, giải pháp cụ thể nhằm triển khai, tổ chức thực hiện Đề án phù hợp với tình hình của địa phương; đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang bị phòng máy, máy vi tính, trang thiết bị, tăng cường công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhằm đảm bảo số lượng và chất lượng giáo viên dạy Tin học theo lộ trình thực hiện Đề án.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc triển khai thực hiện Chương trình dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế đáp ứng mục tiêu của Đề án; kiểm tra, giám sát, đảm bảo chất lượng, tiến độ tổ chức thực hiện Đề án.

2. Các cơ sở giáo dục

- Xây dựng kế hoạch, giải pháp cụ thể cho từng năm và giai đoạn để tổ chức thực hiện Đề án phù hợp với đặc điểm, tình hình nhà trường. Trong đó, chú ý nhiệm vụ, mục tiêu cụ thể của các Trường Tiên tiến, hội nhập.

- Có kế hoạch cụ thể nhằm nâng cao chất lượng giáo viên Tin học (kết hợp nguồn kinh phí ngân sách bồi dưỡng thường xuyên và công tác xã hội hóa) và hỗ trợ “học bổng”, tạo điều kiện cho học sinh học và thi đạt các chứng chỉ Tin học quốc tế.

- Có kế hoạch, giải pháp, lộ trình cụ thể nâng cấp hệ thống phòng máy, máy vi tính, đáp ứng yêu cầu dạy học theo chương trình chuẩn quốc tế.

- Phát triển các mô hình dạy buổi 2, ngoại khóa và câu lạc bộ về Tin học theo chuẩn quốc tế, phù hợp định hướng nghề nghiệp của học sinh. Vận động phụ huynh tạo điều kiện cho học sinh tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

- Khen thưởng các giáo viên, nhân viên trong việc triển khai Chương trình Tin học quốc tế và học sinh có thành tích cao khi tham dự các cuộc thi Tin học quốc gia, khu vực và quốc tế.

3. Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

3.1. Phòng Giáo dục Trung học

- Chủ trì xây dựng và triển khai Kế hoạch, giám sát kết quả thực hiện, tham mưu tổ chức đánh giá, hàng năm sơ kết, tổng kết việc triển khai Đề án; kịp thời tham mưu các giải pháp, chính sách đồng bộ, đảm bảo thực hiện hiệu quả Đề án.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, mở rộng triển khai và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Chương trình Tin học theo chuẩn quốc tế ở cấp Trung học, khuyến khích học sinh đạt các chứng chỉ quốc tế phù hợp với lứa tuổi. Khuyến khích các trường Trung học trên địa bàn Thành phố dạy Tin học theo chuẩn quốc tế phù hợp quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đạt mục tiêu theo tiến độ của Đề án.

- Phối hợp với các đơn vị được ủy quyền tham mưu tổ chức thi nhằm khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh phổ thông Thành phố tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

3.2. Phòng Giáo dục Tiểu học

- Chỉ đạo, hướng dẫn, mở rộng triển khai và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Chương trình Tin học theo chuẩn quốc tế ở cấp Tiểu học, khuyến khích học sinh đạt các chứng chỉ quốc tế phù hợp với lứa tuổi. Khuyến khích các trường Tiểu học trên địa bàn Thành phố dạy Tin học theo chuẩn quốc tế phù hợp quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đạt mục tiêu theo tiến độ của Đề án.

- Phối hợp với các đơn vị được ủy quyền tham mưu tổ chức thi nhằm khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh phổ thông Thành phố tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

3.3. Phòng Tổ chức cán bộ

- Phối hợp tham mưu các chế độ, chính sách nhằm thu hút và động viên giáo viên Tin học đào tạo, bồi dưỡng nâng cao đạt chuẩn quốc tế.

- Phối hợp, thực hiện công tác định biên, tuyển dụng,... nhằm đảm bảo số lượng và chất lượng giáo viên Tin học, đáp ứng yêu cầu dạy và học Tin học theo chuẩn Quốc tế trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

- Triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ giáo viên Tin học đạt chuẩn và đáp ứng được yêu cầu giảng dạy các chương trình Tin học theo chuẩn quốc tế theo tiến độ Đề án.

3.4. Phòng Kế hoạch tài chính

- Phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo nguồn kinh phí triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án. Rà soát, trang bị phòng máy vi tính đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, cấu hình máy đáp ứng yêu cầu giảng dạy Tin học theo chuẩn quốc tế.

- Phối hợp hướng dẫn hoạt động xã hội hóa để triển khai các chương trình dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế; tạo cơ chế để các trường phổ thông đẩy mạnh công tác xã hội hóa.

3.5. Phòng Khảo thí kiểm định chất lượng giáo dục

- Nghiên cứu, đề xuất chính sách điểm ưu tiên trong tuyển sinh vào các lớp đầu cấp đối với những học sinh đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.

- Tham khảo các tiêu chí, tiêu chuẩn của công tác kiểm định chất lượng để thực hiện việc tích hợp, bổ sung các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án khi thực hiện hướng dẫn, tập huấn đánh giá theo chuẩn.

3.6. Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu khen thưởng các tập thể, cá nhân xuất sắc trong công tác triển khai Chương trình Tin học quốc tế và có thành tích cao khi tham dự các Kỳ thi Tin học quốc gia, khu vực và quốc tế.

- Phối hợp tăng cường công tác truyền thông Đề án; phối hợp tổ chức các Hội nghị Sơ kết, Tổng kết Đề án.

3.7. Trung tâm Thông tin và Chương trình giáo dục

- Phối hợp xây dựng Chuẩn kiến thức, kỹ năng Tin học của giáo viên, học sinh và Chuẩn cấu hình máy tính, các trang thiết bị phòng máy vi tính của trường phổ thông nhằm đáp ứng yêu cầu dạy – học Tin học theo các chuẩn Quốc tế.

- Xây dựng, triển khai và giới thiệu các công cụ dạy học qua Internet, các công cụ mô phỏng đánh giá, kiểm tra hỗ trợ hoạt động dạy Tin học theo chuẩn Quốc tế.

3.8. Trung tâm Ngoại ngữ Tin học

- Phối hợp với các đơn vị được ủy quyền tổ chức, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh phổ thông Thành phố tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế. Thống kê, đánh giá kết quả thực hiện nhằm phục vụ công tác chỉ đạo về chuyên môn./.

Nơi nhận:

- P.CT UBND TP Dương Anh Đức;
- Văn phòng UBND Thành phố;
- UBND tp.Thủ Đức và các quận, huyện;
- Các P.GĐ, các Phòng thuộc Sở GD&ĐT;
- Phòng GD&ĐT Thủ Đức và các quận, huyện;
- Các CSGD phổ thông, các TT.GDNN-GDTX trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
- TTTT&CTGD; TT.NN-TH;
- Lưu: VP, P.GDTrH.

GIÁM ĐỐC

Lê Hồng Sơn

PHỤ LỤC
Phân công nhiệm vụ cụ thể

STT	Nội dung	Phụ trách	Thời hạn	Ghi chú
1. Triển khai Kế hoạch				
1.	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án	P.Giáo dục Trung học	Tháng 4 năm 2021	
2.	Ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai dạy - học Tin học theo chuẩn Quốc tế	P.Giáo dục Tiểu học P.Giáo dục Trung học	Đầu mỗi năm học	
3.	Tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án	Văn phòng Sở Các Phòng thuộc Sở	Tháng 4 năm 2021	
4.	Báo cáo Sơ kết hàng năm	Các phòng chuyên môn	Cuối mỗi năm học	
2. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất				
5.	Xây dựng Kế hoạch tăng cường CSVC đáp ứng yêu cầu Đề án	P.Kế hoạch tài chính	Quý 2/2021	
6.	Xây dựng chuẩn về phòng máy, máy vi tính đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo chuẩn quốc tế	Trung tâm Thông tin và Chương trình giáo dục	Quý 3/2021	
7.	Rà soát, đảm bảo đường truyền, hạ tầng CNTT&TT tại các trường	Trung tâm Thông tin và Chương trình giáo dục	Quý 3/2021	
8.	Xây dựng dự án đầu tư, bảo đảm 100% trường phổ thông có phòng máy đạt tiêu chuẩn	P.Kế hoạch tài chính	Quý 3/2023	
9.	Hoàn chỉnh hệ thống CSDL dùng chung Ngành GD&ĐT	Trung tâm Thông tin và Chương trình giáo dục	Quý 2/2021	
3. Đảm bảo về đội ngũ giáo viên Tin học				
10.	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên Tin học phổ thông đáp ứng yêu cầu Đề án.	P.Tổ chức cán bộ	Quý 2/2021	
11.	Tuyển dụng, đảm bảo 100% trường phổ thông đủ giáo viên Tin học đạt chuẩn quy định.	P.Tổ chức cán bộ	Thường xuyên	

12.	Tham mưu chế độ, chính sách thu hút giáo viên Tin học	P.Tổ chức cán bộ	Quý 4/2021	
13.	Xây dựng chương trình và tổ chức bồi dưỡng giáo viên Tin học theo chuẩn.	P.Tổ chức cán bộ	Thường xuyên	
4. Đẩy mạnh các Chương trình Tin học theo chuẩn quốc tế trong trường phổ thông				
14.	Xây dựng Kế hoạch, lộ trình triển khai các Chương trình Tin học theo chuẩn quốc tế phù hợp các quy định về chương trình phổ thông theo từng cấp học	P.Giáo dục Tiểu học P.Giáo dục Trung học	Quý 2/2021	
15.	Tập huấn đội ngũ giáo viên Tin học thực hiện chương trình	P.Tổ chức cán bộ (các phòng chuyên môn triển khai trực tiếp)	Quý 3	
16.	Văn bản hướng dẫn thu phí các chương trình Tin học chuẩn quốc tế trong trường phổ thông	P.Kế hoạch tổ chức	Đầu mỗi năm học	
17.	Phối hợp tổ chức các Hội thi, các kỳ thi chứng chỉ Tin học theo chuẩn quốc tế	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học	Thường xuyên	
5. Tăng cường công tác quản lý hoạt động dạy học Tin học trong trường phổ thông				
18.	Xây dựng Chuẩn kiến thức, kỹ năng Tin học đối với giáo viên và học sinh Thành phố phù hợp yêu cầu thực tiễn	Trung tâm Thông tin và Chương trình giáo dục	Quý 3/2021	
19.	Sơ kết việc thực hiện Đề án	UBND tp.Thủ Đức và các quận, huyện	Năm 2023 Năm 2028	
20.		Văn phòng Sở Các Phòng thuộc Sở	Năm 2025	
21.	Tổng kết việc thực hiện Đề án	Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh	Năm 2030	

GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH TIN HỌC PHỔ THÔNG THEO ĐỀ ÁN 762

Mr. *Đoàn Hồng Nam*
Chủ tịch IIG Việt Nam

NỘI DUNG

01

TỔNG QUAN VỀ CHƯƠNG TRÌNH TIN HỌC QUỐC TẾ TẠI TP.HCM

02

CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY TÍCH HỢP

03

GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH TÍCH HỢP

04

CÁC THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN – GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

05

CÁC GIẢI PHÁP DÀNH CHO GIÁO VIÊN

06

CÁC GIẢI PHÁP DÀNH CHO NHÀ TRƯỜNG

07

KINH PHÍ CHO ĐỀ ÁN

08

GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH MOS



TỔNG QUAN VỀ CHƯƠNG TRÌNH TIN HỌC QUỐC TẾ TẠI TP.HCM

- BGD&ĐT ngày 27/7/2016 đồng ý triển khai đào tạo chương trình TH quốc tế cho học sinh Th và THCS bằng bài thi IC3 Spark và IC3
- Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 về tiêu chí trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại TP.HCM
- BGD&ĐT ngày 3/8/2015 đồng ý công nhận chứng chỉ TH quốc tế thay thế cho chứng chỉ nghề phổ thông (IC3&MOS)
- Sở GD&ĐT TP.HCM ngày 6/2/2017 ra hướng dẫn về qui đổi theo thang điểm 10 đối với IC3 & MOS
- Thông tư 09 ngày 30/3/2021 của BGD&ĐT qui định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên



TỔNG QUAN VỀ CHƯƠNG TRÌNH TIN HỌC QUỐC TẾ TẠI TP.HCM

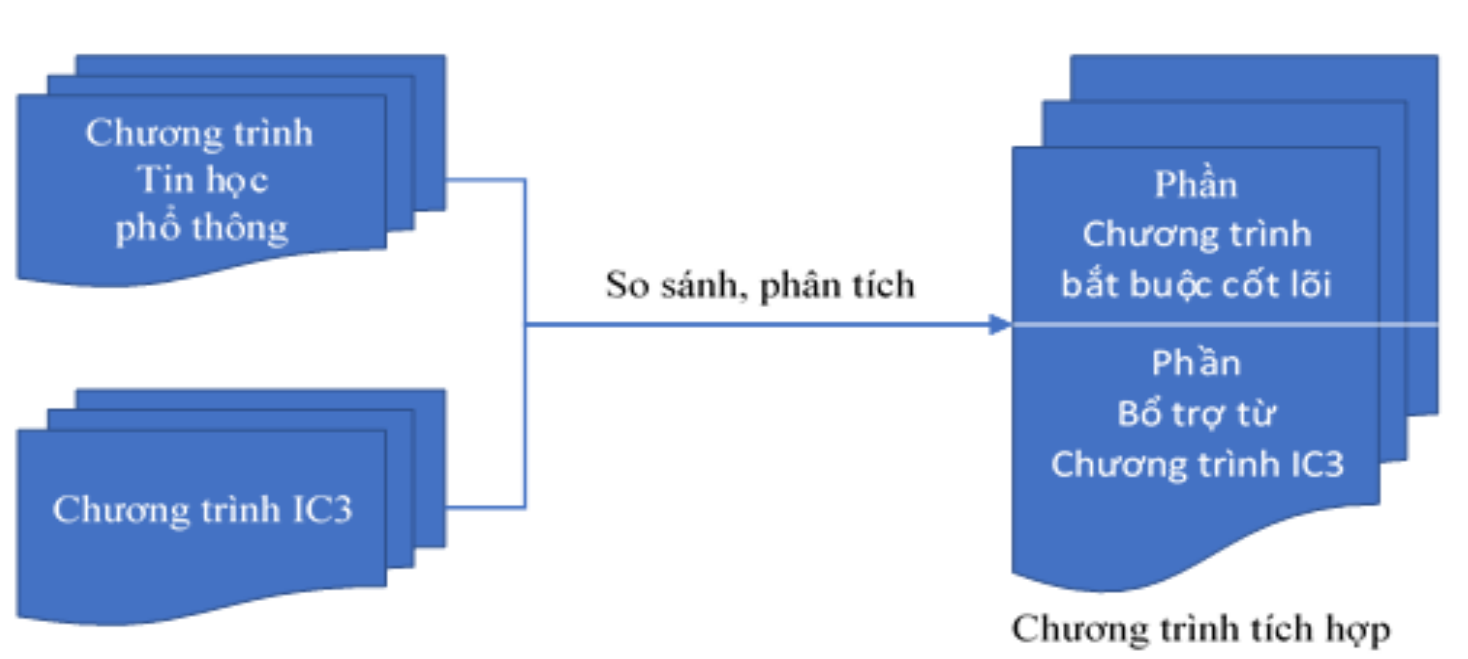
- **Đối với HS từ 2016 đến 2020**
- SL trường triển khai IC3 Spark: 11
- SL trường triển khai IC3: 17
- SL trường triển khai MOS: 32
- **Đối với GV từ 2016 đến 2020**
- GV tham gia tập huấn IC3: 1,314
- GV tham gia tập huấn MOS: 574

CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY TÍCH HỢP

1. Nhận định

- Chương trình Tin học của Bộ GDĐT/Sở GDĐT TP.Hồ Chí Minh và chương trình IC3, IC3 Spark có nhiều nội dung trùng nhau.
- Có thể so sánh, phân tích để xây dựng một chương trình tích hợp

2. Giải pháp xây dựng



GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH TÍCH HỢP

1. Nhận định

- Chương trình tích hợp hàm chứa nhiều kiến thức hơn → cần nhiều thời gian hơn.
- Cần có một giải pháp hợp lý để xây dựng chương trình tích hợp chỉ bao gồm trong 70 tiết học và học sinh có thể học và đạt được chứng chỉ IC3.
- Qua hai mùa dịch COVID-19, giải pháp dạy và học trực tuyến đã phát huy tác dụng → việc áp dụng giải pháp dạy và học trực tuyến vào chương trình tích hợp là hoàn toàn khả thi.

GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH TÍCH HỢP

2. Giải pháp

- Các bài học trong chương trình tích hợp sẽ được phân chia thành hai dạng: học trực tiếp và trực tuyến.

NỘI DUNG		HÌNH THỨC HỌC
Nội dung cốt lõi trong chương trình của Bộ GDĐT/Sở GDĐT.		Dạy và học trực tiếp trên lớp.
Nội dung IC3	Các kiến thức và các khái niệm cơ bản của IC3.	Dạy và học trực tuyến không đồng bộ qua Video.
	Các kiến thức khó và kỹ năng thực hành.	Dạy và học trực tiếp trên lớp hoặc phòng Lab.
	Giải đáp thắc mắc, hỗ trợ giáo viên và học sinh.	Các buổi truyền thông trực tuyến đồng bộ theo định kỳ để hỗ trợ, giải đáp các thắc mắc.

- **Thuận lợi**

- Học sinh có thể học trên mọi thiết bị (PC Computer, Tablet, Smartphone),
- Bất kỳ thời gian nào,
- Bất kỳ nơi nào có kết nối mạng,
- Các bài học dạng Video clip (thời lượng < 10 phút/bài) được tải lên nền tảng.

- **Khó khăn**

- Đòi hỏi học sinh phải có tính tự giác cao,
- Sự giám sát, giao bài và kiểm tra của giáo viên,
- Đối với học sinh các cấp lớp tiểu học, có thể còn cần sự hỗ trợ của phụ huynh.

- **Giải pháp khắc phục**

- **Về xây dựng chương trình**

Một bài học trực tiếp 45 phút thì chỉ mất khoảng 1/2 hoặc 1/3 thời gian học qua Video

→ Các bài học trực tuyến có thể được phân bổ trong phạm vi chương trình 70 tiết học.

- **Về Phương thức dạy và học**

- Chương trình được phân bổ trong phạm vi 70 tiết học → học sinh có thể học qua Video ngay trong phòng Lab với sự hướng dẫn và giám sát của giáo viên.
- Việc học ngoài phạm vi nhà trường hay sự hỗ trợ của phụ huynh chỉ còn là điều khuyến khích.

GIẢI PHÁP DÀNH CHO GIÁO VIÊN

PHÂN LOẠI GIÁO VIÊN	THỜI LƯỢNG TẬP HUẤN (giờ)
Giáo viên giảng dạy chương trình Tin học lớp 6 được áp dụng từ năm học 2021-2022 đã đạt hoặc chưa đạt chứng chỉ IC3	16
Giáo viên đã đạt chứng chỉ IC3 GS4	24
Giáo viên chưa đạt chứng chỉ IC3	48

GIẢI PHÁP DÀNH CHO NHÀ TRƯỜNG

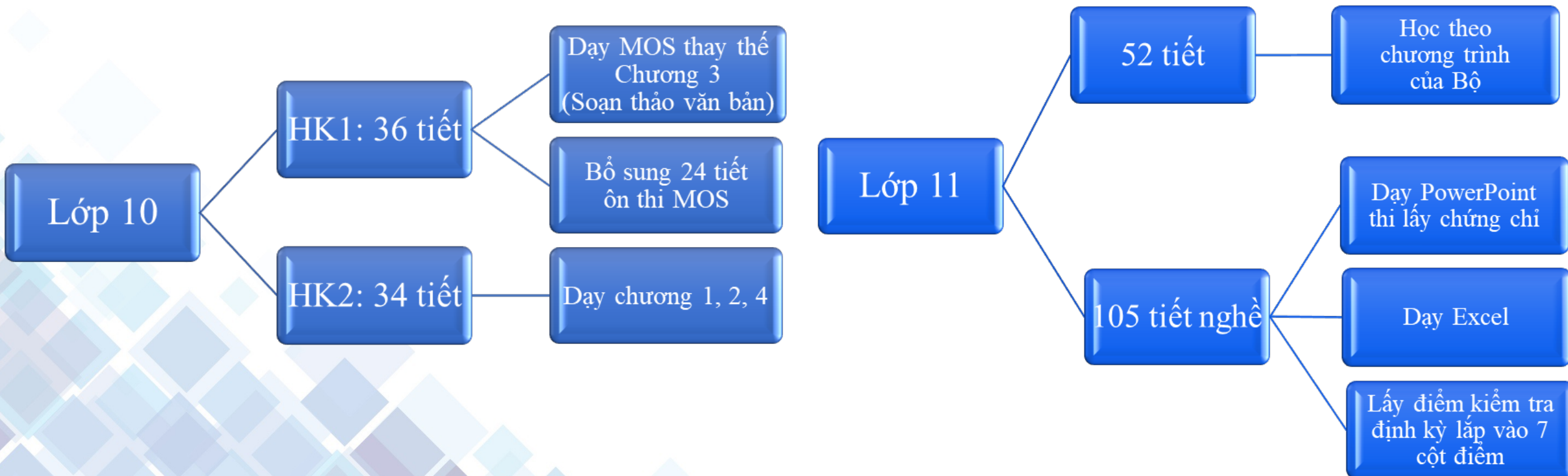
- **Đối với các trường không có đủ lực lượng giáo viên Tin học**
 - Hỗ trợ và cung cấp nguồn giáo viên theo dự án School Link.
- **Đối với các trường có đủ lực lượng giáo viên Tin học:**
 - GV của nhà trường sẽ phụ trách toàn bộ việc triển khai giảng dạy chương trình tích hợp.
 - IIG Việt Nam hỗ trợ chương trình qua các buổi giao tiếp trực tuyến và 14 tiết ôn luyện cho học sinh theo yêu cầu từ phía nhà trường.

STT	NỘI DUNG BÁO GIÁ	ĐƠN GIÁ	ĐVT
1	Tài khoản học chương trình IC3 trực tuyến	500,000	01 tài khoản/1 năm học
2	Chương trình học trực tiếp	20,000	01 tiết học
3	Chương trình luyện thi	35,000	01 tiết học

GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH MOS

1. Hiện trạng:

- Hiện nay, nhiều trường giảng dạy MOS trong chương trình THPT, chủ yếu là tập trung vào các lớp 10 và 11 theo mô hình như sau:



GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH MOS

- **Ưu điểm của mô hình:**
 - Đảm bảo học chương trình theo quy định của Bộ GD và ĐT.
 - Kết thúc lớp 10, học sinh đã có thể đạt được chứng chỉ Quốc tế MOS Word
 - Kết thúc lớp 11, học sinh đã có thể đạt được chứng chỉ MOS PowerPoint và học xong chương trình MOS Excel.
- **Khuyết điểm của mô hình:**
 - Những học sinh không chọn học MOS trong 105 tiết học nghề thì hoàn toàn không thể tiếp cận MOS PowerPoint và MOS Excel

GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH MOS

2. Nhận định:

- Phân tích phân phối chương trình Tin học THPT của Bộ GD và ĐT:

LỚP	TỔNG SỐ TIẾT	HỌC KỲ		TRONG ĐÓ SỐ TIẾT BÀI TẬP	KIẾN THỨC LIÊN QUAN MOS
		I	II		
10	70	36	34	30	Soạn thảo văn bản
11	53	36	17	25	
12	52	18	34	26	CSDL, CSDL Quan hệ

- Số tiết bài tập chiếm xấp xỉ số tiết học lý thuyết về kiến thức mới.
- Chương trình lớp 10 có nội dung Soạn thảo văn bản được hàm chứa trong nội dung MOS Word.

GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH MOS

- Chương trình lớp 12 có nội dung CSDL hàm chứa trong Query của MOS Excel 2016.
- Điều này cho thấy:
 - Có thể đưa MOS vào chương trình chính khóa.
 - Nếu co giãn số tiết bài tập, tăng cường một số tiết một cách hợp lý thì việc xây dựng một chương trình tích hợp bao gồm chương trình bắt buộc và chương trình MOS là hoàn toàn khả thi.
 - Chương trình tích hợp không mất đi tính hoạt động và thực hành do các bài học và bài thi MOS hoàn toàn là bài thi thực hành.

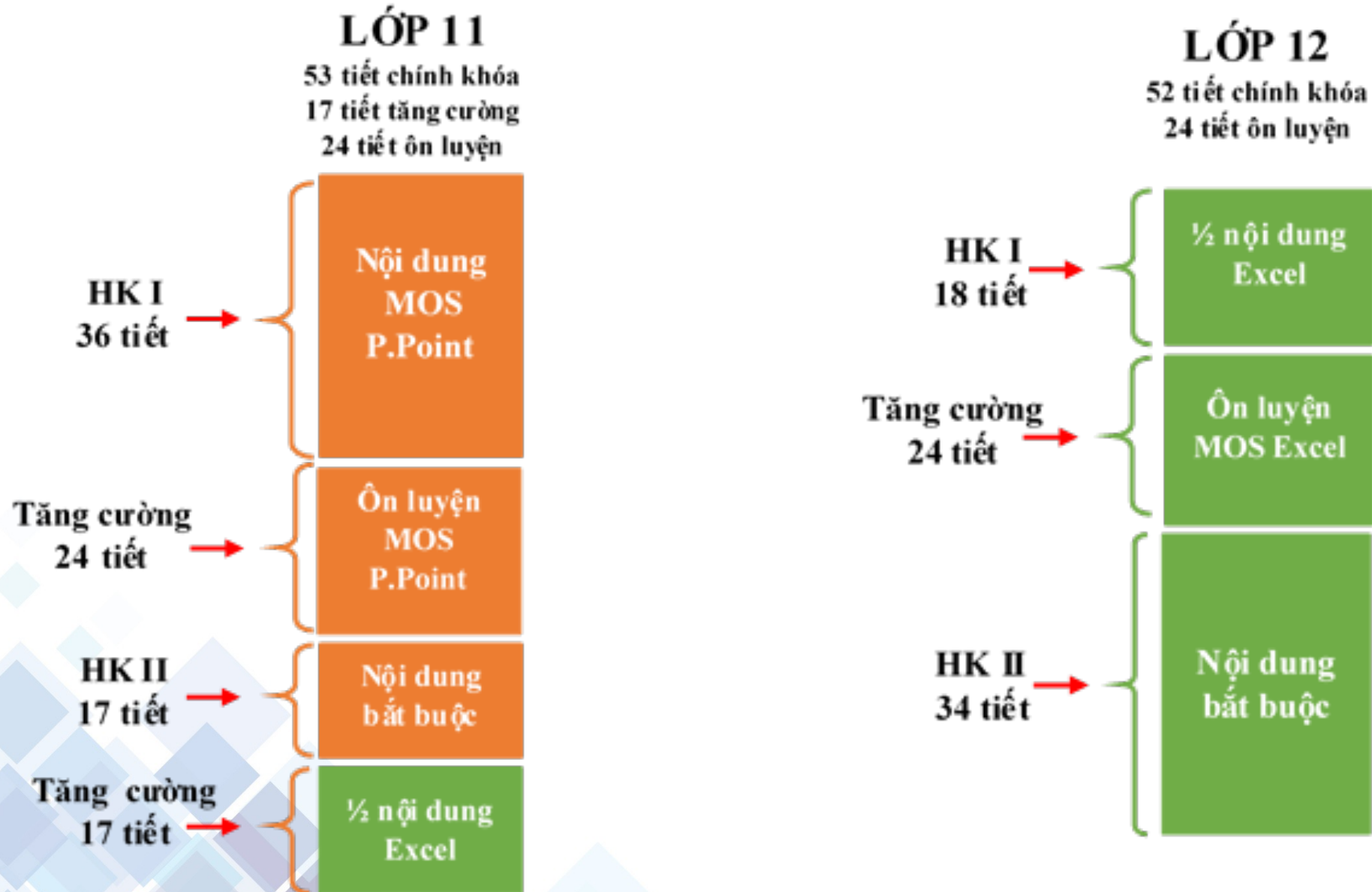
GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH MOS

3. Đề xuất giải pháp:

- Co giãn số tiết bài tập thực hành, bổ sung nội dung chương trình MOS.
- Đảm bảo nội dung và số tiết theo quy định.
- Tăng cường 24 tiết ôn luyện thi MOS.



GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH MOS



GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH MOS

- Giải pháp dành cho giáo viên giảng dạy MOS

Giáo viên cần phải được tập huấn chương trình MOS từ trình độ MOS Specialist đến MOS Expert ở cả ba môn Word, Excel, PowerPoint cho phiên bản phổ biến hiện hành.

GIÁO VIÊN	THỜI LƯỢNG (giờ)
Giáo viên giảng dạy chương trình Tin học MOS đạt hoặc chưa đạt chứng chỉ MOS ở phiên bản trước phiên bản hiện hành.	32

GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH ACA PHOTOSHOP

Hiện nay, IIG Việt Nam đã xây dựng:

- Các bộ tài liệu
- Các lớp học trực tuyến

nhằm hỗ trợ và bồi dưỡng năng khiếu học sinh các trường có tổ chức câu lạc bộ Đồ họa.

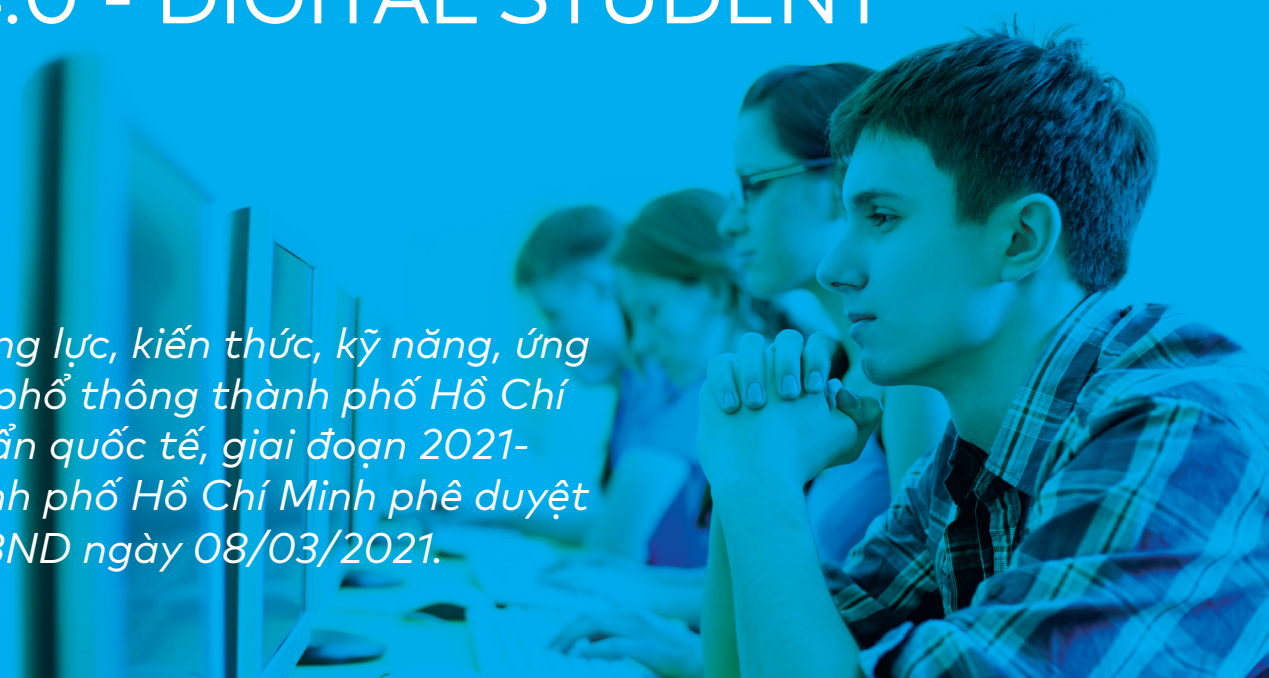
Tạo điều kiện cho các trường tiên tiến hội nhập có thêm chương trình mới.

Thank
You



CHƯƠNG TRÌNH TIN HỌC QUỐC TẾ ICDL ICT 4.0 - DIGITAL STUDENT

Theo Đề án: "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng, ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030" đã được UBND thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt tại Quyết định 762/QĐ-UBND ngày 08/03/2021.



Nội dung

- GIỚI THIỆU VỀ ICDL
- CHƯƠNG TRÌNH TIN HỌC QUỐC TẾ ICDL– ICT 4.0 DIGITAL STUDENT
 - Nội dung chương trình
 - Bài thi và chứng chỉ quốc tế
 - Học liệu và hệ thống đào tạo trực tuyến
 - Lợi ích của chương trình
- PHƯƠNG ÁN TRIỂN KHAI
- HỎI & ĐÁP

Giới thiệu chung



SỨ MỆNH

phổ cập kỹ năng sử dụng CNTT
vào cuộc sống



ICDL (International Computer Driving Licence) là tổ chức phi lợi nhuận, thành lập ngày 08/01/1997 tại Dublin, Ireland, hoạt động dưới sự bảo trợ của Liên hiệp CNTT Châu Âu (CEPIS) và Ủy ban Châu Âu (EC).

Lịch sử hình thành và phát triển



Thành lập tại
Dublin, Ireland



ICDL Việt Nam
(đơn vị điều hành
cấp quốc gia) được
thành lập



ICDL kỷ niệm 20 năm hình
thành và phát triển



Bộ TTTT công nhận
chứng chỉ quốc tế
ICDL theo Quyết định
số 111/QĐ-BTTTT

1997

1999

2007

2016

2017

2020

2021



Trở thành bộ chứng chỉ
phổ biến trên toàn thế giới



Tổ chức ICDL ký kết
thỏa thuận
hợp tác với Bộ GD&ĐT
Việt Nam



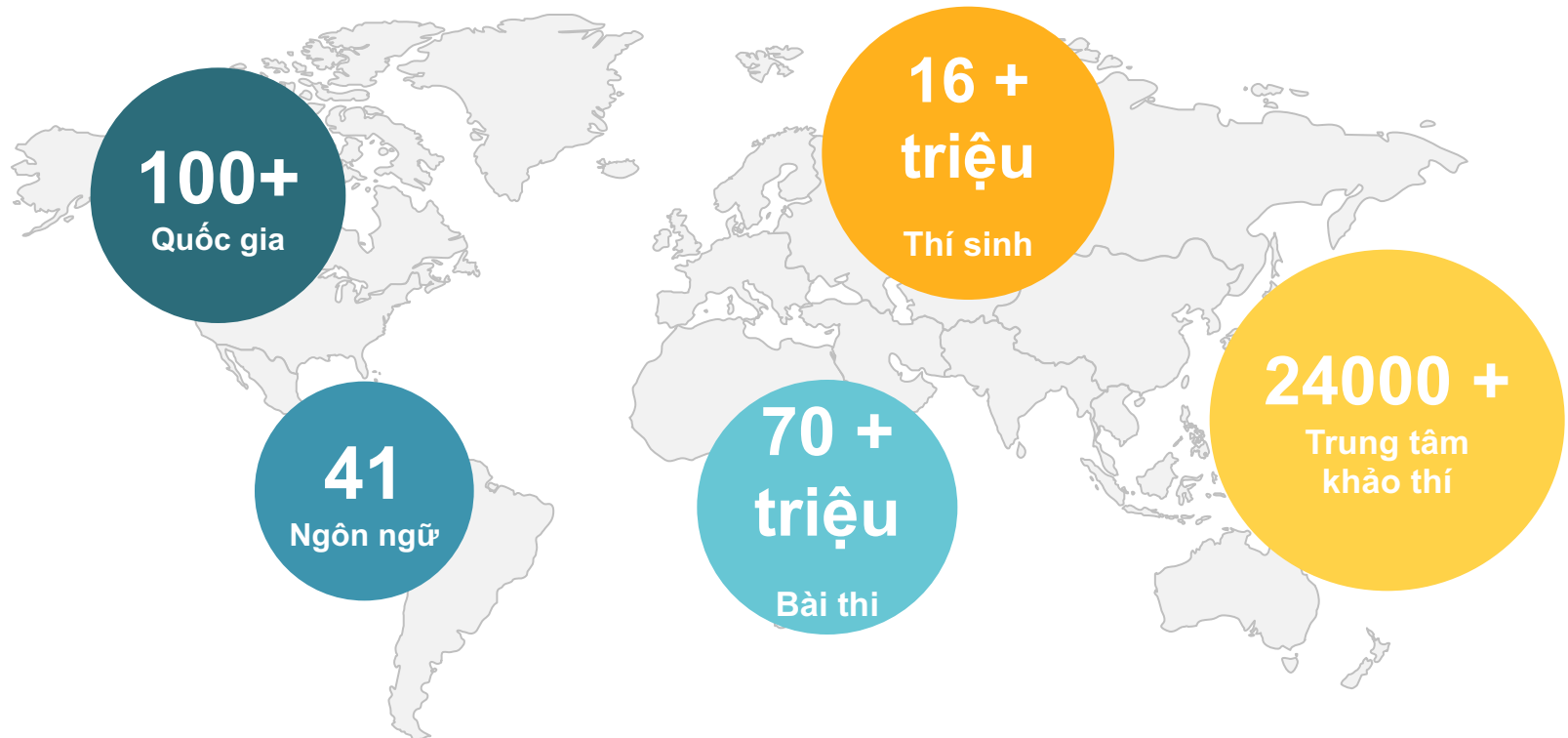
Bộ trưởng Bộ Giáo
dục – kỹ năng và
Đại sứ Cộng hoà
Ai-len thăm và làm
việc với UBND TP.
HCM về hợp tác và
phát triển giáo dục



Đề án "Nâng cao
năng lực, kiến thức, kỹ
năng, ứng dụng Tin
học cho học sinh phổ
thông thành phố Hồ
Chí Minh theo định
hướng chuẩn quốc tế,
giai đoạn 2021-2030"
được phê duyệt

Mạng lưới hoạt động

Văn phòng đại diện ICDL quản lý hoạt động tại 4 khu vực:
châu Âu, châu Á – Thái Bình Dương, châu Mỹ và châu Phi



Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư 03/2014/TT-BTTTT

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03 /2014/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 2014

THÔNG TƯ **Quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin**



Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công nghệ thông tin,

Bỏ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư Quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (CNTT), bao gồm:

- a) Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản;
- b) Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao.

2. Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia trực tiếp hoặc có liên quan đến hoạt động đánh giá kỹ năng sử dụng CNTT.

Điều 2. Quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT

1. Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản gồm 06 mô đun sau:

- a) Mô đun kỹ năng 01 (Mã IU01): Hiểu biết về CNTT cơ bản (Bảng 01, Phụ lục số 01).
- b) Mô đun kỹ năng 02 (Mã IU02): Sử dụng máy tính cơ bản (Bảng 02, Phụ lục số 01).
- c) Mô đun kỹ năng 03 (Mã IU03): Xử lý văn bản cơ bản (Bảng 03, Phụ lục số 01).
- d) Mô đun kỹ năng 04 (Mã IU04): Sử dụng bảng tính cơ bản (Bảng 04, Phụ lục số 01).
- đ) Mô đun kỹ năng 05 (Mã IU05): Sử dụng trình chiếu cơ bản (Bảng 05, Phụ lục số 01).

"Ngày 11/03/2014, Bộ Thông tin & Truyền thông đã ban hành Thông tư 03/2014/TT-BTTTT quy định về chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin

Nội dung Thông tư này (6 kỹ năng cơ bản và 9 kỹ năng nâng cao) được tham chiếu từ Khung chương trình (syllabus) của Tổ chức ICDL.

Quyết định 111/QĐ-BTTTT công nhận chứng chỉ quốc tế ICDL

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 111/QĐ-BTTTT Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận chứng chỉ công nghệ thông tin của tổ chức nước ngoài sử dụng ở Việt Nam đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTTTT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc công nhận chứng chỉ công nghệ thông tin của tổ chức nước ngoài sử dụng ở Việt Nam đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Xét Đơn đề nghị công nhận chứng chỉ công nghệ thông tin của tổ chức nước ngoài sử dụng ở Việt Nam đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản của Công ty Cổ phần ICDL Việt Nam ngày 06 tháng 11 năm 2018 và công văn số 1411/2019/CV-ICDL ngày 14 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng thẩm định chứng chỉ công nghệ thông tin của tổ chức nước ngoài cấp đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin ngày 12 tháng 8 năm 2019 và Phiếu đánh giá của các thành viên Hội đồng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công nghệ thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận Chứng chỉ ICDL Profile Certificate của tổ chức ECDL/ICDL Foundation (gồm 05 mô-đun Computer Essentials, Online Essentials, Word Processing, Spreadsheets, Presentation) đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (Mẫu chứng chỉ kèm theo).

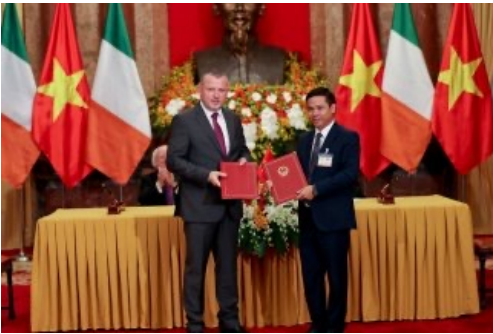
Điều 2. Tổ chức có tên tại Điều 1 và đại diện ủy quyền tại Việt Nam là Công ty Cổ phần ICDL Việt Nam phải tuân thủ các quy định hiện hành.

"Ngày 21/01/2020, Bộ Thông tin & Truyền thông đã ban hành Quyết định 111/QĐ-BTTTT chính thức công nhận chứng chỉ tin học quốc tế ICDL của Tổ chức ICDL đang được sử dụng tại Việt Nam đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản".

Quyết định được ban hành theo Thông tư 44/2017/TT-BTTTT của Bộ TTTT về việc công nhận chứng chỉ CNTT nước ngoài tại Việt Nam.

Hoạt động hợp tác tại Việt Nam

➤ Với các Bộ, Ban, Ngành



BỘ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO

Phối hợp với Bộ GD&ĐT Việt Nam trong việc nghiên cứu, góp ý với các đề án đào tạo CNTT cho trường ĐH, CĐ và Phổ thông.



BỘ TT&TT

ICDL Việt Nam trình bày kinh nghiệm quốc tế trong việc triển khai đào tạo kỹ năng CNTT trong Hội thảo do Bộ TT&TT tổ chức.



SỞ GD&ĐT HÀ NỘI

Đào tạo, nâng cao kỹ năng CNTT cho hàng trăm giáo viên các trường phổ thông trên địa bàn Hà Nội.

Hoạt động hợp tác tại Việt Nam

➤ Với các Tổ chức, Doanh nghiệp



Hoạt động hợp tác với các trường Đại học, Cao đẳng



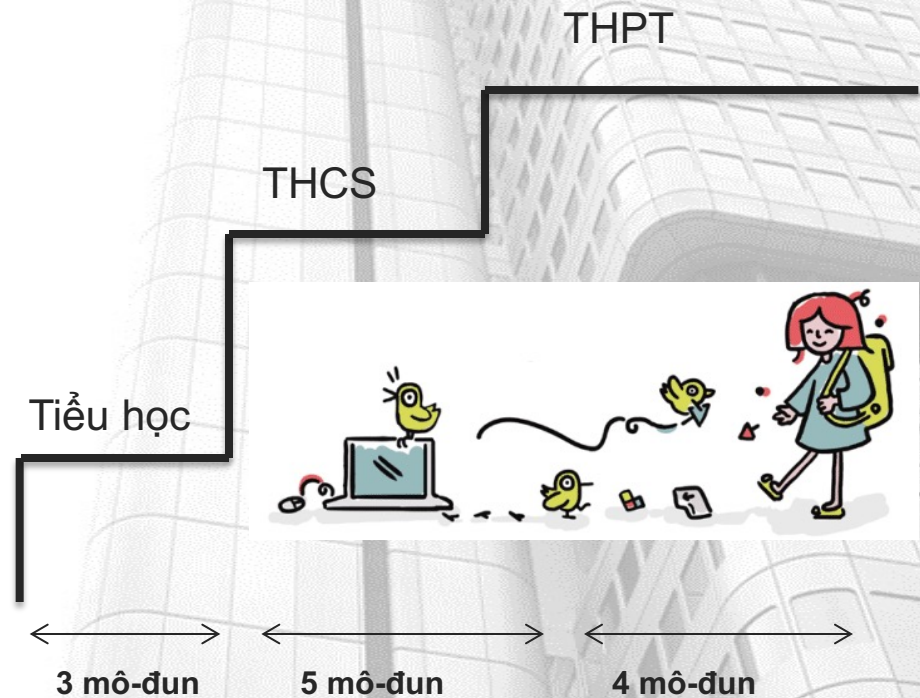
ICDL đã hợp tác với rất nhiều các trường ĐH, CĐ có uy tín, chất lượng đào tạo hàng đầu Việt Nam, trải khắp các tỉnh thành trên toàn quốc như: ĐH Kinh tế quốc dân, Học viện Nông nghiệp, ĐH Hải Phòng, ĐH Sài Gòn, ĐH Kiên Giang, CĐ Cơ điện HN, CĐ Nghề Hồ Chí Minh, CĐ Nghề Cần Thơ, CĐ Công thương miền Trung, ...

Một số quốc gia tiêu biểu triển khai chương trình

STT	Quốc gia	Năm	Kết quả triển khai
1	Vương quốc Anh	1998	- Hiệp hội máy tính Anh quốc đã đưa ICDL tới các trường học từ cấp Tiểu học đến THPT. - Ofqual chính thức công nhận chứng chỉ ICDL
2	Ý	1999	- Chính phủ Ý công nhận ICDL là tiêu chuẩn đánh giá kỹ năng tin học trong hệ thống giáo dục. - Đến năm 2009, hơn 2200 trường học từ cấp THCS đến Đại học đã triển khai chương trình ICDL.
3	Áo	1998	- Bộ Giáo Dục Áo đã triển khai chương trình ICDL tại hơn 1000 trường học. - Đến năm 2008, hơn 1.000.000 bài kiểm tra đã được thực hiện.
4	Cộng hoà Ai-len	1999	Hơn 120.000 học sinh đã được cấp chứng chỉ ICDL/ICDL Start tại Ai-len thuộc các cấp Tiểu học và Trung học.
5	Ba Lan	2000	Dự án Học viện điện tử Khoa học Thanh niên đã được triển khai tại Ba Lan đã đào tạo và cấp chứng chỉ cho hàng ngàn học sinh tại quốc gia này.
6	Thụy Sĩ	2006	Chính phủ Thụy Sĩ đã dành ngân sách của các thành phố để hỗ trợ chương trình ICDL tại các trường học trong toàn quốc.

Một số quốc gia tiêu biểu triển khai chương trình

STT	Quốc gia	Năm	Đối tượng
7	Singapore	2007	ICDL là một phần dự án của Bộ Giáo dục cho các trường học.
8	Indonesia	2006	Bộ Giáo dục Indonesia chính thức công nhận áp dụng ICDL trên phạm vi toàn quốc.
9	Trung Quốc	2005	Học sinh có chứng chỉ sẽ được miễn tham gia học phần CNTT tại trường trung học ở địa phương.



- Chương trình Tin học quốc tế ICDL Digital Student là chương trình Tin học dành cho học sinh Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông với hệ thống kiến thức được thiết kế với tập trung vào 3 mạch chính: Tin học ứng dụng, Khoa học máy tính, Học vấn số hoá phổ thông.
- Chương trình được xây dựng bởi các chuyên gia CNTT hàng đầu thế giới của Tổ chức ICDL với hơn 20 năm kinh nghiệm triển khai đánh giá kỹ năng công nghệ thông tin. Chương trình được thiết kế và luôn được cập nhật với xu hướng phát triển của ngành CNTT&TT trên thế giới và cách mạng công nghiệp 4.0.
- Chương trình đáp ứng đầy đủ khung chương trình giáo dục phổ thông môn Tin học của Bộ GD –ĐT (*ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018*)



Lớp 3:

Khám phá thế giới số

Lớp 4:

Sử dụng các ứng dụng cơ bản

Lớp 5:

Khám phá mạng trực tuyến



Lớp 3:

Khám phá thế giới số

Học sinh bước đầu được làm quen với thế giới số, hình thành khả năng tư duy và kỹ năng sử dụng máy tính cơ bản; biết sử dụng một số định dạng tài liệu số để học tập, vui chơi và giải quyết một số vấn đề phù hợp với lứa tuổi một cách khoa học và an toàn; giữ gìn, bảo vệ sức khỏe.

Phân phối chương trình:

HK1 = 35 tiết

HK2 = 35 tiết

Lớp 3: Khám phá thế giới số

- Phân biệt các loại máy tính và thiết bị khác nhau cũng như chức năng chính của mỗi loại;
- Nhận biết các phần chính của một cửa sổ Windows, làm việc với các biểu tượng và cửa sổ Windows, nhận biết các loại phương tiện lưu trữ chính và các ứng dụng;
- Nhận biết tệp tin, thư mục và nhận dạng các loại tệp tin phổ biến;
- Có ý thức về bản quyền. Nhận biết phần mềm phải được cấp phép trước khi sử dụng;
- Sử dụng được một số phần mềm thông dụng trợ giúp cho việc học tập, vui chơi và sáng tạo; tạo được các sản phẩm đơn giản bằng phần mềm máy tính.



Lớp 4:

Sử dụng các ứng dụng cơ bản

Học sinh sau khi hoàn thành môn học sẽ hiểu rõ mục đích sử dụng và thành thạo các kỹ năng cơ bản của bộ 3 ứng dụng tin học văn phòng phổ biến: Soạn thảo văn bản, Sử dụng bảng tính, Sử dụng trình chiếu để trợ giúp cho việc học tập, vui chơi và sáng tạo; tạo được các sản phẩm đơn giản bằng phần mềm máy tính vừa là kết quả học tập vừa gây được hứng thú tìm tòi, học tập...

Phân phối chương trình: HK1 = 35 tiết
HK2 = 35 tiết

Lớp 4: Sử dụng các ứng dụng cơ bản

- Sử dụng ứng dụng xử lý văn bản (Microsoft Word) để tạo, chỉnh sửa và in ấn tài liệu;
- Sử dụng ứng dụng bảng tính (Microsoft Excel) để tạo, chỉnh sửa, thao tác với bảng tính; biết cách sử dụng một số công thức, hàm cơ bản; hoàn thiện và in bảng tính;
- Sử dụng ứng dụng thuyết trình (Microsoft Powerpoint) để tạo, chỉnh sửa, chèn một số đối tượng đồ họa và khởi chạy trình chiếu.



Lớp 5:

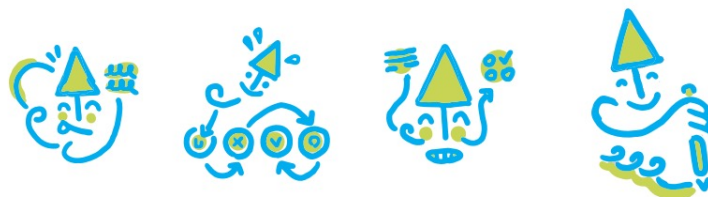
Khám phá mạng trực tuyến

Học sinh nhận biết được nhu cầu tìm kiếm các thông tin, tài liệu trong máy tính và trên Internet, biết bảo vệ thông tin cá nhân và hiểu được quyền sở hữu trí tuệ ở mức đơn giản
Sử dụng được một số dịch vụ thông dụng trên Internet theo hướng dẫn để chia sẻ, trao đổi và quản lý thông tin cho phù hợp.

Phân phối chương trình: HK1 = 35 tiết
HK2 = 35 tiết

Lớp 5: Khám phá mạng trực tuyến

- Biết được định nghĩa, khái niệm và mục đích sử dụng của mạng máy tính: chia sẻ, truy cập dữ liệu một cách an toàn;
- Biết cách sử dụng trình duyệt để kết nối mạng Internet, tìm kiếm và xử lý thông tin;
- Nhận thức được các mối nguy hại của phần mềm độc hại và tầm quan trọng của bảo mật;
- Hiểu được và cân nhắc việc sử dụng phương tiện truyền thông và tham gia vào cộng đồng trực tuyến một cách thích hợp;
- Nhận biết cấu trúc của email, biết cách tạo, chỉnh sửa, kiểm tra chính tả, đính kèm tệp tin, gửi email và trả lời email.



Lớp 6:

- Cơ bản về CNTT&TT
- Cơ bản về mạng trực tuyến

Lớp 7:

- Xử lý văn bản

Lớp 8:

- Sử dụng bảng tính

Lớp 9:

- Sử dụng trình chiếu

Phân phối chương trình: HK1 = 35 tiết

HK2 = 35 tiết

Học sinh tiếp tục **phát triển năng lực tin học** đã hình thành ở Tiểu học và hoàn thiện năng lực đó ở mức cao hơn. Cụ thể:

- Phát triển được khả năng tư duy và giải quyết vấn đề;
- Biết tìm kiếm, lựa chọn, khai thác thông tin và tài nguyên số phù hợp;
- Biết phương pháp chia nhỏ vấn đề thành các tác vụ cụ thể để thực hiện vấn đề lớn một cách hiệu quả hơn.

Giúp học sinh có khả năng sử dụng các phương tiện, thiết bị và phần mềm:

- Sử dụng thiết bị đúng cách;
- Sử dụng được các phần mềm thông dụng và mạng máy tính phục vụ cuộc sống và học tập;
- Biết tổ chức lưu trữ, khai thác nguồn tài nguyên thông tin;
- Có ý thức về bản quyền và tôn trọng quyền an toàn thông tin của người khác...



Lớp 10:

- An toàn & bảo mật CNTT
- Cộng tác trên mạng trực tuyến



Lớp 11:

- Điện toán và lập trình



Lớp 12:

- Sử dụng hệ quản trị
Cơ sở dữ liệu



- Chương trình Tin học quốc tế ICDL cho bậc THPT được thiết kế theo 2 mạch kiến thức: Tin học ứng dụng và Khoa học máy tính.
- Tiếp nối mạch kiến thức và kỹ năng Tin học ứng dụng đã hình thành và phát triển từ cấp Tiểu Học và THCS, học sinh THPT được tiếp cận mạch kiến thức Khoa học máy tính như: nguyên lý hoạt động của hệ thống máy tính, phát triển tư duy tin học, năng lực phát triển phần mềm. Những chuyên đề thuộc định hướng Khoa học máy tính nhằm tăng cường kiến thức về thiết kế thuật toán và ứng dụng của một số mô hình tổ chức dữ liệu.

Chương trình bậc THPT – Lớp 10

Phân phối chương trình: HK1 = 35 tiết

HK2 = 35 tiết

HK1: An toàn & bảo mật CNTT

- Nâng cao nhận thức về việc phòng, chống lại những nguy cơ từ các hoạt động CNTT;
- Hiểu biết những khái niệm cơ bản liên quan đến an toàn và an ninh trong CNTT như bảo mật vật lý, quản lý thông tin riêng tư và phòng chống đánh cắp thông tin cá nhân;
- Biết một số loại hình mạng, loại hình kết nối và một số vấn đề của mạng có thể bị tấn công;
- Biết bảo vệ máy tính, thiết bị mạng, thiết bị di động khỏi sự tấn công của vi-rút và các truy cập trái phép;
- Biết sử dụng Internet một cách an toàn và các vấn đề bảo mật liên quan đến truyền thông tin như gửi thư và tin nhắn trên mạng;
- Sao lưu và phục hồi dữ liệu một cách thích hợp, an toàn; xóa bỏ dữ liệu và thiết bị an toàn.

Chương trình bậc THPT – Lớp 10

HK2: Cộng tác trên mạng trực tuyến

- Hiểu về các khái niệm cơ bản liên quan đến cộng tác trên mạng trực tuyến và điện toán đám mây ;
- Thiết lập tài khoản để sẵn sàng cho việc cộng tác trực tuyến;
- Sử dụng dịch vụ lưu trữ trực tuyến và các ứng dụng hiệu suất trên web để cộng tác;
- Sử dụng lịch trực tuyến và di động để quản lý và lên kế hoạch hoạt động;
- Cộng tác và tương tác nhờ mạng xã hội, blog và wiki;
- Lên thời gian và chủ trì họp mặt trực tuyến; tham gia môi trường học tập trực tuyến;
- Hiểu biết các khái niệm công nghệ di động cơ bản và sử dụng các chức năng email, ứng dụng và đồng bộ hóa.

Chương trình bậc THPT – Lớp 11

Phân phối chương trình: HK1 = 35 tiết

HK2 = 35 tiết

Lớp 11: Điện toán và lập trình

- Hiểu các khái niệm chính liên quan đến máy tính và các hoạt động điển hình liên quan đến việc tạo một chương trình máy tính.
- Hiểu và sử dụng các kỹ thuật tư duy tính toán như phân rã vấn đề, nhận dạng mẫu, trừu tượng hóa và các thuật toán để phân tích một vấn đề và phát triển các giải pháp.
- Viết, kiểm tra và sửa đổi các thuật toán cho một chương trình sử dụng lưu đồ và mã giả.
- Hiểu các nguyên tắc và thuật ngữ chính liên quan đến lập trình và tầm quan trọng của việc xây dựng một đoạn mã có cấu trúc và tài liệu hóa tốt.
- Hiểu và sử dụng các cấu trúc lập trình như biến, kiểu dữ liệu và logic trong một chương trình.
- Cải thiện hiệu quả và chức năng bằng cách sử dụng lặp lại, câu lệnh điều kiện, thủ tục và các hàm, cũng như các sự kiện và lệnh trong một chương trình.
- Kiểm tra và gỡ lỗi một chương trình và đảm bảo đáp ứng các yêu cầu trước khi phát hành.

Chương trình bậc THPT – Lớp 12

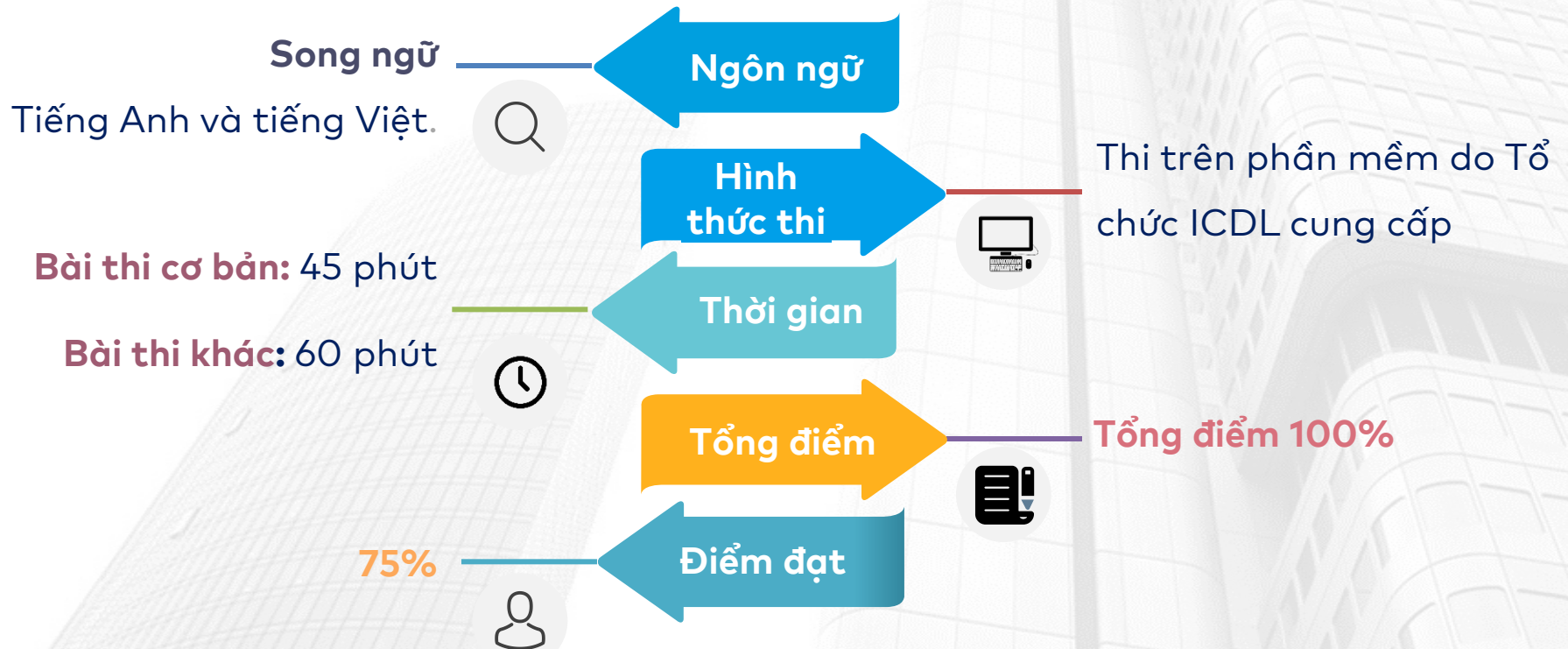
Phân phối chương trình: HK1 = 35 tiết

HK2 = 35 tiết

Lớp 12: Sử dụng hệ quản trị cơ sở dữ liệu

- Hiểu cơ sở dữ liệu là gì và cách thức tổ chức một cơ sở dữ liệu.
- Tạo một cơ sở dữ liệu đơn giản và xem nội dung cơ sở dữ liệu ở nhiều chế độ khác nhau.
- Tạo bảng, xác định và sửa đổi các trường cũng như tạo mối quan hệ giữa các bảng, nhập và chỉnh sửa dữ liệu trong bảng.
- Sử dụng bộ lọc và truy vấn để lấy thông tin cụ thể từ cơ sở dữ liệu.
- Tạo biểu mẫu để nhập, sửa đổi và xóa các bản ghi và dữ liệu trong bản ghi.
- Tạo báo cáo thường xuyên và chuẩn bị đầu ra sẵn sàng để in hoặc phân phối.

Bài thi ICDL



Chứng chỉ ICDL Digital Student

được Tổ chức ICDL cấp, có giá trị toàn cầu

Chứng chỉ ICDL Digital Explorer

ICDL DIGITAL STUDENT DIGITAL EXPLORER CERTIFICATE

This is to certify that

MARK PERRY (ID:S1234567A)

has satisfied the requirements for the granting of
ICDL Digital Student - Digital Explorer certification for the following modules:

First Steps
Application Basics
Online Basics

VNP500000001

1 April 2021

Candidate No.

Date

 
Tina Williams
General Manager, ICDL Asia

Chứng chỉ Smart Digital

ICDL DIGITAL STUDENT SMART DIGITAL CERTIFICATE

This is to certify that

MARK PERRY (ID:S1234567A)

has satisfied the requirements for the granting of
ICDL Digital Student - Smart Digital certification for the following modules:

Computer Essentials
Online Essentials
Word Processing
Spreadsheets
Presentation

VNP500000001

1 April 2021

Candidate No.

Date

 
Tina Williams
General Manager, ICDL Asia

Chứng chỉ Compute And Code

ICDL DIGITAL STUDENT COMPUTE AND CODE CERTIFICATE

This is to certify that

MARK PERRY (ID:S1234567A)

has satisfied the requirements for the granting of
ICDL Digital Student - Compute and Code certification for the following modules:

IT Security
Online Collaboration
Computing
Using Database

VNP500000001

1 April 2021

Candidate No.

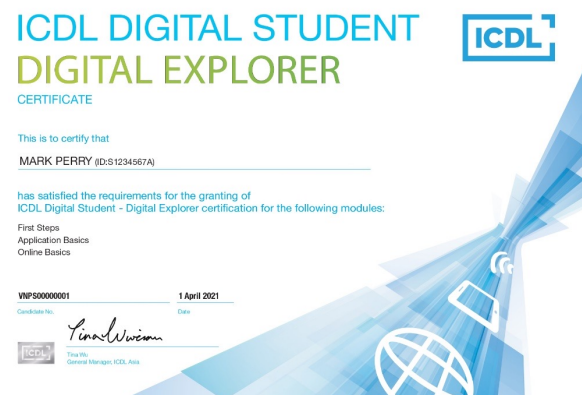
Date

 
Tina Williams
General Manager, ICDL Asia

Chứng chỉ quốc tế đạt được

Cấp Tiểu học

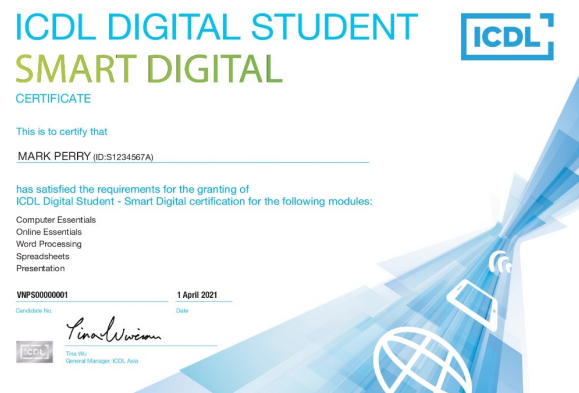
- Kết thúc mỗi năm, học sinh có thể tham gia kì thi cấp chứng chỉ của Tổ chức ICDL và nhận chứng chỉ Quốc tế ICDL Digital Explorer
- ICDL Digital Explorer
 - Lớp 3: Digital Explorer - First Steps
 - Lớp 4: Digital Explorer - Application Basics
 - Lớp 5: Digital Explorer - Online Basics
- Kết thúc bậc Tiểu học, học sinh sẽ nhận được chứng chỉ tổng hợp ICDL Digital Explorer



Chứng chỉ quốc tế đạt được

Cấp THCS

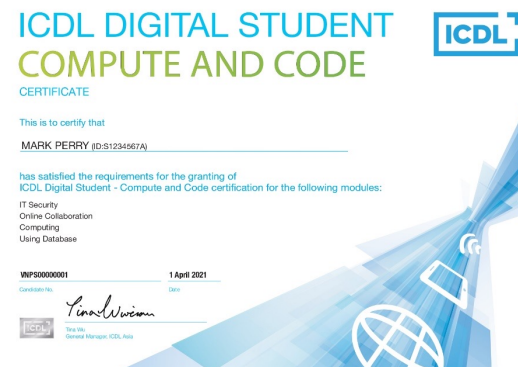
- Kết thúc mỗi năm học, học sinh có thể tham gia kì thi cấp chứng chỉ của Tổ chức ICDL và nhận chứng chỉ Quốc tế **ICDL Smart Digital**
- **ICDL Digital Student**
 - Smart Digital - Computer Essentials
 - Smart Digital - Online Essentials
 - Smart Digital - Word Processing
 - Smart Digital - Spreadsheets
 - Smart Digital – Presentation
- Kết thúc bậc THCS, học sinh sẽ nhận được chứng chỉ tổng hợp ICDL Smart Digital



Chứng chỉ quốc tế đạt được

Cấp THPT

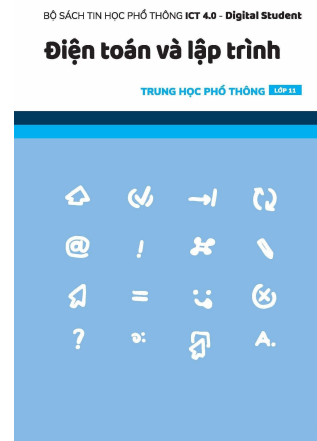
- Kết thúc mỗi năm, học sinh có thể tham gia kì thi cấp chứng chỉ của tổ chức ICDL và nhận chứng chỉ Quốc tế **ICDL Compute and Code**
- **ICDL Compute and Code**
 - ICDL Compute and Code - IT Security
 - ICDL Compute and Code - Online Collaboration
 - ICDL Compute and Code - Computing
 - ICDL Compute and Code - Using Database
- Kết thúc bậc Tiểu học, học sinh sẽ nhận được chứng chỉ tổng hợp ICDL Digital Explorer



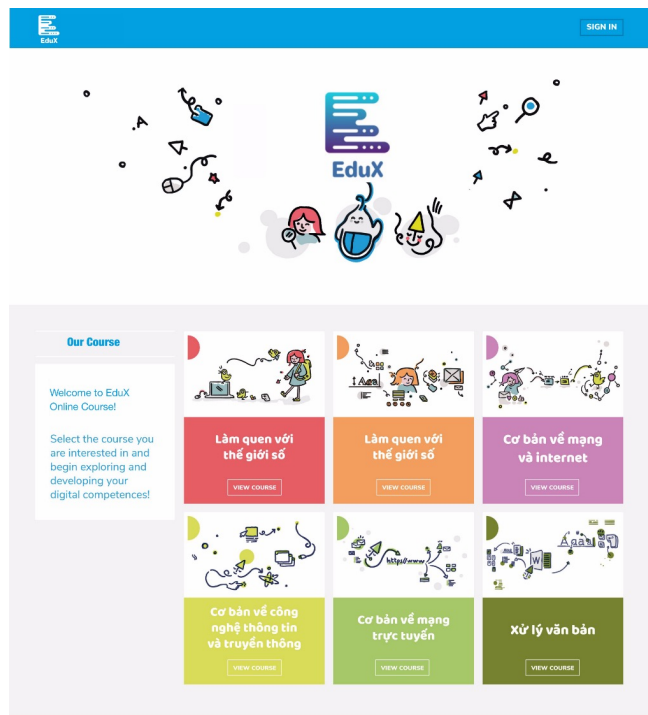
Học liệu – Bộ sách cho học sinh

Bộ sách ICDL Digital Student:

- Được xây dựng bởi Tổ chức ICDL với hơn 20 năm trong lĩnh vực CNTT.
- Mạch kiến thức Học văn số hoá phổ thông, Tin học ứng dụng và Khoa học máy tính được xây dựng đồng bộ, thống nhất và xuyên suốt từ lớp 3 – lớp 12.
- Sách được trình bày sinh động và dễ hiểu với lượng kiến thức phù hợp cho đối tượng học sinh Tiểu học, THCS, THPT.



Hệ thống đào tạo trực tuyến



- Hệ thống đào tạo trực tuyến được thiết kế đồng bộ với khung chương trình và nội dung của bộ sách ICDL Digital Student.
- Đây là công cụ hỗ trợ đắc lực cho việc dạy và học.
- Hệ thống tích hợp các bài giảng điện tử mẫu, giáo án điện tử, bài ôn luyện và bài kiểm tra trực tuyến. Ngoài ra còn có nhiều chức năng hữu ích khác phục vụ việc dạy và học được thuận lợi và hiệu quả.

Hệ thống đào tạo trực tuyến

1. Lợi ích đối với học sinh

- Các bài tập lý thuyết và thực hành đa dạng, đồng nhất với chương trình đã học trên lớp
- Học sinh tự chủ động trong việc ôn luyện và theo dõi quá trình học tập của bản thân.
- Luyện tập với hình thức thi trực tuyến trên máy tính để chuẩn bị tốt hơn cho kì thi cấp chứng chỉ quốc tế ICDL.

2. Lợi ích đối với giáo viên: được sử dụng hệ thống đào tạo trực tuyến miễn phí để:

- Chủ động theo dõi quá trình ôn luyện và thi của học sinh; phân tích, đánh giá để có phương án hỗ trợ những học phần học sinh gặp nhiều khó khăn trong quá trình học tập theo giai đoạn, tuần, quý, tháng, năm
- Chủ động giao bài tập ôn luyện, bài kiểm tra cho học sinh
- Hệ thống đã có sẵn bài kiểm tra, bài ôn luyện, câu hỏi ôn tập theo từng chủ đề tương ứng với chương trình học và bài kiểm tra cuối kỳ. Tiết kiệm thời gian tạo câu hỏi ôn tập, câu hỏi kiểm tra, chấm điểm cho học sinh khi kết thúc mỗi học phần, vào sổ điểm.
- Tăng tính tương tác giữa giáo viên và học sinh thông qua chức năng tạo nhóm thảo luận trên hệ thống theo từng chủ đề
- Giúp giáo viên tự động thống kê điểm cuối kì và xuất file báo cáo quá trình học tập của học sinh theo từng lớp học.

Hệ thống đào tạo trực tuyến

Giáo án điện tử:

- Hệ thống giáo án điện tử được xây dựng đầy đủ, bám sát khung chương trình và nội dung bộ sách; hỗ trợ giáo viên xây dựng và tổ chức bài học một cách hiệu quả.
- Giúp giáo viên quản lý thời lượng từng nội dung trong tiết học;
- Giúp dễ dàng sắp xếp/ lựa chọn các hoạt động trên lớp phù hợp với định hướng giảng dạy của giáo viên và nhà trường.

[XỬ LÝ VĂN BẢN – Lựa chọn màu sắc cho văn bản]

MÔN HỌC	GIÁO VIÊN	LỚP	NGÀY
[Những vấn đề về ứng dụng máy tính]	[Tên giáo viên]	[04]	[Ngày]

TỔNG QUAN

Sau khi kết thúc bài học, học sinh có thể:

- Áp dụng các màu khác nhau cho văn bản

CHỦ ĐỀ	HOẠT ĐỘNG	THAM KHẢO	THỜI GIAN
Xem lại câu hỏi và bài tập về nhà	• Câu hỏi cho lớp: ○ Đặt câu hỏi về bài tập trước ○ Đặt câu hỏi về bài tập về nhà ➢ Bài giảng – Giới thiệu với lớp về mục tiêu của bài học	Slide 1 – 3	5 phút
Áp dụng các màu khác nhau cho văn bản	Bài giảng – Giới thiệu với lớp các chủ đề sau đây: ➢ Thay đổi màu sắc của văn bản ➢ Làm nổi bật văn bản và thêm gạch dưới có màu ➢ Lệnh Format Painter và Clear All Formatting	Slide 4 – 6 + sử dụng phần mềm trên máy tính	15 phút
Bài tập cho lớp	➢ Giao bài tập cho lớp thực hiện (sử dụng sách giáo khoa hoặc chương trình học tập)		5 phút
Giúp lớp ôn tập bài tập	➢ Cùng học sinh ôn tập lại bài tập		5 phút
Tổng kết + bài tập về nhà	Ở cuối bài học, giáo viên giao bài tập về nhà cho học sinh: các trang cần học trong sách giáo khoa và bài tập (trong sách giáo khoa hoặc chương trình học)		5 phút

Bài giảng điện tử mẫu:

- Giúp tiết kiệm thời gian cho giáo viên chuẩn bị bài giảng trước mỗi tiết học
- Tăng tính tương tác giữa giáo viên với học sinh với những hình ảnh trực quan, sinh động.



Mục tiêu bài học

- Định nghĩa thuật ngữ “Thỏa thuận Cấp phép Người dùng Cuối” (EULA).
Nhận thức rõ rằng phần mềm phải được cấp phép trước khi sử dụng.
- Phác thảo các loại giấy phép phần mềm: độc quyền, nguồn mở, phiên bản dùng thử, phần mềm chia sẻ, phần mềm miễn phí.



Lợi ích của chương trình – Học sinh

- Đối với học sinh:
 - Học sinh có cơ hội tiếp cận chương trình Tin học Quốc tế, với các nội dung đa dạng, tính thực hành cao.
 - Hệ thống học liệu đa dạng, hỗ trợ tối đa cho học sinh trong quá trình học tập.
 - Sau khi kết thúc mỗi học phần, học sinh có thể thi chứng chỉ Tin học Quốc tế ICDL.
 - Chứng chỉ Tin học Quốc tế ICDL mang lại nhiều giá trị cho học sinh như:
 - o Lợi thế tuyển thẳng/ ưu tiên xét tuyển đầu vào của nhiều trường đại học trong nước.
 - o Chuẩn đầu ra Tin học của nhiều trường ĐH như Kinh tế Quốc dân, Học viện Ngân hàng, Học viện Nông nghiệp Việt Nam,...

Lợi ích của chương trình – Giáo viên

- Đối với giáo viên:
 - Tiết kiệm thời gian trong việc chuẩn bị giáo án giảng dạy, bài giảng điện tử.
 - Nền tảng đào tạo trực tuyến hỗ trợ tối đa giáo viên trong việc:
 - o Quản lý sĩ số lớp học
 - o Quản lý quá trình ôn luyện của từng học sinh, biết được điểm mạnh/ điểm yếu theo từng học phần của học sinh để có những điều chỉnh ôn tập phù hợp
 - o Các bài kiểm tra trực tuyến có khả năng đánh giá một cách đầy đủ và khách quan kiến thức và kỹ năng của học sinh. Giáo viên không cần soạn câu hỏi cũng như chấm điểm thủ công sau khi học sinh làm xong bài kiểm tra.
 - o Số điểm cũng được tích hợp ngay trên hệ thống, giáo viên có thể dễ dàng kết xuất số điểm của từng lớp học ngay sau mỗi kì thi
 - o Theo dõi, báo cáo với BGH về quá trình học tập của học sinh theo biểu đồ một cách trực quan, rõ nét

Lợi ích của chương trình – Nhà trường

- Đối với nhà trường
 - Tiếp cận với chương trình Tin học theo chuẩn quốc tế với các giáo trình được cập nhật thường xuyên theo xu hướng phát triển của thế giới, giúp đào tạo học sinh có đầy đủ kỹ năng CNTT cần thiết trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0.
 - Góp phần hỗ trợ nhà trường chuẩn hoá đội ngũ giáo viên Tin học và đào tạo học sinh đáp ứng được yêu cầu của Đề án nâng cao năng lực Tin học chuẩn quốc tế cho học sinh Phổ thông tại thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030 (QĐ 762/QĐ-UBND) và các mục tiêu của UBND thành phố Hồ Chí Minh theo từng giai đoạn cụ thể đối với từng nhóm trường
 - Chương trình giúp kết xuất thông tin, báo cáo, đánh giá, hỗ trợ nhà trường nắm bắt được kết quả giảng dạy môn Tin học trong nhà trường làm căn cứ báo cáo với Sở GD-ĐT thành phố HCM và các cấp liên quan.

Lợi ích của chương trình – Xã hội

- Tổ chức ICDL, với sự ủng hộ của các tổ chức quốc tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông, Đại sứ quán nước cộng hoà Ai-len đã và đang tổ chức các kỳ thi quốc tế về kỹ năng CNTT & TT phù hợp với xu thế của ngành và cách mạng công nghiệp 4.0.
- Các cuộc thi này giúp các thí sinh tham gia có cơ hội thể hiện kỹ năng và cọ xát trong môi trường quốc gia và quốc tế, tạo hiệu ứng lan toả niềm đam mê về lĩnh vực CNTT & TT trong học sinh và sinh viên; góp phần phát hiện và nuôi dưỡng tài năng CNTT.
- Kỳ thi quốc tế ICDL Digital Challenge được tổ chức hàng năm cho các nhóm mô-đun: Hiệu suất văn phòng, Thiết kế (3D Design) và các công nghệ mới như AI, Big Data...

Đề xuất phương án triển khai chương trình

1. Đào tạo, bồi dưỡng giáo viên Tin học

- Hỗ trợ chuẩn hoá đội ngũ giáo viên Tin học của các trường nhằm đảm bảo triển khai chương trình Tin học quốc tế ICDL một cách hiệu quả. Giáo viên cần đạt được các yêu cầu:
 - Hiện đang giảng dạy môn Tin học tại các trường phổ thông.
 - Hoàn thành khoá tập huấn về phương pháp dạy và học của Tổ chức ICDL.
 - Có lộ trình để thi và đạt chứng chỉ ICDL quốc tế cơ bản trở lên.

Đề xuất phương án triển khai chương trình

2. Đề xuất và phối hợp với Sở GD-ĐT thành phố HCM, phòng GD ĐT các quận huyện và nhà trường trong công tác chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ triển khai Đề án

- Gửi đề xuất kỹ thuật tới Sở GD-ĐT thành phố HCM trong đó có những yêu cầu về mặt cơ sở vật chất , yêu cầu về máy tính , kết nối mạng, v.v phục vụ việc triển khai chương trình
- Hỗ trợ rà soát, thống kê cơ sở vật chất và thiết bị nhằm đảm bảo đáp ứng đủ yêu cầu kỹ thuật triển khai chương trình.

Trân trọng cảm ơn!